

**Báo cáo
thường niên**
2019-2020

TRYSPACES



TRYSACES

TRYSACES là một nhóm các nhà nghiên cứu và sinh viên liên ngành, các nghệ sĩ đa phương tiện, nhân viên công tác xã hội, các chuyên gia đô thị và thanh thiếu niên sống ở Thành phố Mexico, Montreal, Paris và Hà Nội.

Dự án hợp tác nghiên cứu của chúng tôi quy tụ mười hai trường đại học ở bốn quốc gia và số lượng tương tự các tổ chức công, cộng đồng và tư nhân, cùng làm việc trong một môi trường nghiên cứu có tính hợp tác và đối chiếu.

Chúng tôi làm việc bằng bốn ngôn ngữ bằng cách huy động các công nghệ thông tin và công nghệ truyền thông mới và các phương thức giao tiếp khác nhau: từ nghệ thuật thị giác, khiêu vũ, nghệ thuật đường phố, vui chơi ở đô thị và lập bản đồ dựa trên lời kể, đến các bài viết đưa ra khuyến nghị cho chính sách công, bài báo khoa học và phác họa đô thị. Chúng tôi hoạt động như một phòng thí nghiệm sống, làm việc với các phương pháp có sự tham gia của cộng đồng để tạo ra tri thức.

TRYSACES khuyến khích sự khác biệt trong các nhóm và dự án của mình. Chúng tôi làm việc với tinh thần đạo đức có sự nhạy cảm với các mối quan hệ quyền lực phát sinh từ sự khác biệt về giới tính, tính dục, chủng tộc, lãnh thổ, tuổi tác, các khả năng khác nhau và các tầng lớp xã hội, cũng như sự đan xen của những đặc điểm đó.

BAN CHỈ ĐẠO

BAN ĐIỀU PHỐI TRUNG TÂM:

Julie-Anne Boudreau, Giám đốc
Alexia Bhéreur-Lagounaris, Điều phối viên
Alexandra Nadeau, phụ trách truyền thông và liên lạc

ĐỐI TÁC:

Karina Lopez, Culturans, Thành phố Mexico
Christine Bellavoine, Tòa thị chính St-Denis, vùng Paris
Simon Girard, Affordance, Montreal
Geneviève Coulombe, Conseil jeunesse de Montréal

BAN ĐIỀU PHỐI ĐỊA PHƯƠNG:

Valérie Amiraux, điều phối Montreal
Marie-Hélène Bacqué, điều phối Vùng Paris Mở rộng
Danielle Labbé, điều phối Hà Nội
Julie-Anne Boudreau, điều phối Mexico

CÁC ỦY BAN QUỐC TẾ:

Laura Ferro, điều phối Liên minh Sinh viên
Nicole Gallant, điều phối Đạo đức



Coordination centrale TRYSPACES
Tryspaces@ucs.inrs.ca
Institut national de la recherche scientifique
Centre – Urbanisation Culture Société
385, rue Sherbrooke Est Montréal (Québec) H2X 1E3
514 499-4058

<https://www.facebook.com/tryspaces/>
https://www.instagram.com/tryspaces_digital/
<https://twitter.com/tryspaces>
<http://tryspaces.org/>
<https://vimeo.com/user72205844>

© 2020

MỤC TIÊU CỦA CHÚNG TÔI

Để hiểu rõ hơn về tác động của các thực hành phá vỡ quy chuẩn của thanh thiếu niên đối với công tác quản trị đô thị. Thông qua việc nghiên cứu các cơ chế quản lý cụ thể cho từng không gian công cộng (vật lý và kỹ thuật số), chúng tôi đặt câu hỏi về mối quan hệ giữa những người trẻ thực hiện những thực hành phá vỡ quy chuẩn này với các thể chế quản trị, cho dù thông qua chính sách công, thiết kế, giám sát hay các thỏa thuận không chính thức. Bằng cách thu hút những người trẻ tham gia vào dự án nghiên cứu này, chúng tôi mong muốn can thiệp trực tiếp vào không gian công cộng để cùng phân tích tốt hơn vai trò của họ với tư cách là các yếu tố đem đến sự thay đổi xã hội, các chủ thể hành động trong môi trường đô thị và các nhà hoạch định chính sách.

MỤC LỤC

1. Nghiên cứu 6

2. Huy động Tri thức 16

3. Đào tạo và Kèm cặp 23

4. Sự Tham gia của Đối tác 25

5. Công tác Quản trị 26

6. Bảng kê Tài chính 28

Phụ lục 29

GIỚI THIỆU

Năm thứ ba này của dự án hợp tác nghiên cứu TRYSPACES được đánh dấu bằng hoạt động đánh giá giữa kỳ do nhà tài trợ chính của chúng tôi, Hội đồng Nghiên cứu Khoa học Xã hội và Nhân văn của Canada (the Social Sciences and Humanities Research Council of Canada) thực hiện. Đây cũng là năm ghi dấu ấn lên cả thế giới với cuộc khủng hoảng về y tế do COVID-19 gây ra, điều này cũng ảnh hưởng đến hoạt động của chúng tôi. Mặc dù chúng tôi phải hoãn Trường học Mùa hè về Nghiên cứu có sự Tham gia và cuộc họp giữa kỳ dự kiến diễn ra tại Paris vào tháng 6 năm 2020, nhưng chúng tôi đã tận dụng cơ hội này để khởi động chương trình kỹ thuật số sẽ tiếp tục hoạt động mạnh hơn trong ba năm cuối của dự án hợp tác nghiên cứu. Phòng thí nghiệm Kỹ thuật số trên Không gian Công cộng diễn ra vào tháng 6 năm 2020 đã thành công tốt đẹp.



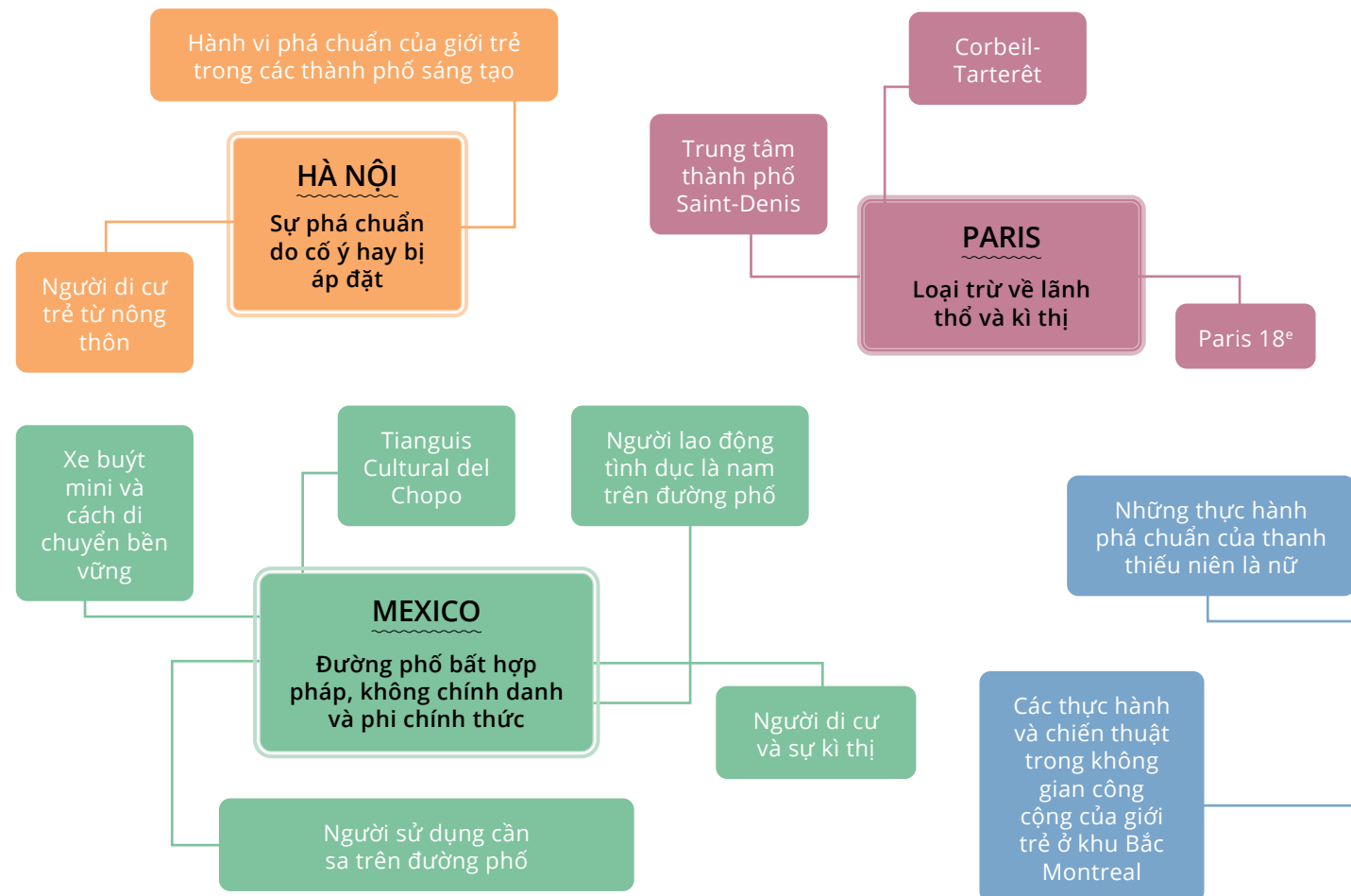
1. Nghiên cứu

Ba năm đầu tiên của dự án hợp tác nghiên cứu tập trung vào các hoạt động tại từng địa phương. Chúng tôi củng cố quan hệ hợp tác ở mỗi thành phố, xác định các ưu tiên về mặt thực tiễn, cụ thể cho từng bối cảnh, chiều mộ thanh thiếu niên và sinh viên. Do đó, thông qua các trường hợp nghiên cứu, chúng tôi hiểu thêm về những cách sử dụng không gian công cộng của các nhóm thanh thiếu niên khác nhau, các hành vi phá vỡ quy chuẩn và việc điều tiết những hành vi đó. Thật vậy, các phương thức điều tiết cụ thể cho từng trường hợp đã được phân tích ở một số quy mô, từ tự tiết chế cho đến luật pháp, kết hợp hàng loạt chủ thể hành động và các phương thức điều tiết (đàn áp, chuẩn hóa, thờ ơ, che giấu, thể chế hóa, chiếm đoạt lại).

HÀ NỘI

Nhóm nghiên cứu quyết định tập trung vào hai nhóm dân cư riêng biệt: lao động trẻ nhập cư từ nông thôn phải đối mặt với sự kỳ thị, với những người này, chỉ riêng việc họ có mặt ở thành phố đã được coi là một hành vi phá chuẩn, và các nghệ sĩ trẻ và doanh nhân văn hóa, những người bất chấp sự kiểm duyệt bằng cách mở ra những không gian sáng tạo.

a. Mối quan hệ giữa thanh thiếu niên nhập cư từ nông thôn và không gian công cộng trực tuyến hoặc thành thị ở Hà Nội, cùng với các chiến thuật phản kháng được sử dụng hàng ngày của họ khi bị người khác coi là chủ thể phá chuẩn: Người lao động trẻ di cư từ nông thôn cư xử trong không gian công cộng ở thành thị và không gian trực tuyến như thế nào? Họ sử dụng những chiến thuật phản kháng gì để tiếp cận không gian công cộng khi bị người khác coi là chủ thể phá chuẩn? Trường hợp nghiên cứu này sẽ đóng góp vào một phân tích về sự kỳ thị và quá trình di cư.



b. Việc giới trẻ phá chuẩn trong Thành phố Sáng tạo Việt Nam: Trường hợp nghiên cứu này xem xét 13 không gian sáng tạo để hiểu cách mà những không gian này xuất hiện và biến mất, tầm quan trọng của chúng đối với giới trẻ thành phố và cách người dùng và những người sáng lập tham gia vào các hoạt động phá chuẩn. Trường hợp nghiên cứu này sẽ đóng góp vào phân tích vai trò của các nghệ sĩ trong bối cảnh có sự kiểm soát khắt khe từ phía nhà nước.

PARIS

Ba trường hợp nghiên cứu của TRYParis nằm trong dự án Pop-Part do ANR tài trợ. Ba khu dân cư ở Paris (Paris 18e, Saint-Denis center-ville và Corbeil-Tarterets) đã được chọn để khám phá mối quan hệ tương tác giữa sự loại trừ về mặt lãnh thổ và sự kỳ thị đối với giới trẻ trên cơ sở chủng tộc và những hành vi bị coi là phá chuẩn, chẳng hạn như chiếm giữ không gian công cộng theo nhóm và tranh chấp giữa các băng đảng. Những phân tích này chú trọng đến phương diện giới của những hành vi này.

MONTREAL

Các trường hợp nghiên cứu ở Montreal được lựa chọn xoay quanh một câu hỏi trọng tâm: làm thế nào để phá vỡ quy chuẩn trong một thành phố nơi mà chiến lược tiếp thị của chính thể tự thân nó đã đi theo hướng phá chuẩn? Các trường hợp nghiên cứu tập trung vào sự biến chuyển trong cảm giác gắn bó với lãnh thổ (Tiohtiá: ke, Hochelaga, Montreal North), cũng như các nhóm dân cư cụ thể (thanh thiếu niên, thanh thiếu niên bản địa, thanh thiếu

niên thuộc các nhóm sắc tộc thiểu số, nghệ sĩ, thanh thiếu niên bị gạt ra ngoài lề xã hội) và các khoảng thời gian khác nhau (ngày, đêm, mùa hè, mùa đông). Các câu hỏi đặc biệt tập trung vào sự hiện diện và mức độ rõ ràng của các thực hành về không gian của giới trẻ: điều gì được coi là phá chuẩn và ai có cái nhìn đó?

a) Làm hay không? Phá chuẩn và việc điều tiết các hành vi gây bất ổn: Các cơ chế điều tiết và các sáng kiến gây bất ổn có tác động qua lại như thế nào? Trường hợp nghiên cứu này được sắp xếp xung quanh 5 trục: **1)** graffiti và nghệ thuật đường phố, **2)** việc lập nhóm không chính thức ở khu Hochelaga để tổ chức các chương trình hài kịch tự phát trong ngôi nhà bỏ hoang, **3)** các hành vi phá chuẩn được thực hiện ở phần cao nhất của bậc thang xã hội (chẳng hạn như uống rượu quá mức), **4)** buôn bán và trao đổi ma túy kể từ tháng 10 năm 2018 (càng nở rộ hơn trong thời gian luật pháp hợp pháp hóa cần sa), và **5)** hoạt động về đêm của trẻ vị thành niên, hợp tác với Hội đồng Thanh thiếu niên Thành phố Montreal (City of Montreal's Youth Council).

b) Thanh thiếu niên bản địa ở Montreal/Tiohtia: ke: các không gian xã hội và công cuộc bản địa hóa thành phố: Thanh thiếu niên bản địa chiếm hữu không gian đô thị của Montreal như thế nào và họ nhìn nhận, trải nghiệm, thực hành và biến đổi không gian đó ra sao thông qua việc tạo ra những vùng lãnh thổ vừa là không gian vật lý vừa là không gian biểu tượng? Trong bối cảnh hiện tại của công cuộc bản địa hóa ở Montreal, trường hợp nghiên cứu này sẽ thúc đẩy những suy ngẫm có tính đối chiếu của chúng tôi về các quá trình hòa nhập/loại trừ và sự hiện diện hay vô hình của giới trẻ, những người tham gia mỗi ngày vào câu chuyện của thành phố cũng như sự biến đổi của nó.

c) Những thực hành và chiến thuật trong không gian công cộng của thanh thiếu niên ở khu Montreal North: Nhóm nghiên cứu khám phá các không gian mà thanh thiếu niên “đi bộ” trong đó và cách mà những thực hành của họ, đôi khi khá giống với những thực hành khác trong không gian công cộng ở các khu dân cư khác, bị các tổ chức hoặc một số người dân nhất định coi là phá chuẩn. Trường hợp này đưa ra một suy ngẫm có tính đối chiếu về việc kỳ thị dựa trên khu vực và chủng tộc.

d) Các hành vi phá chuẩn của thanh thiếu niên là nữ: Các bạn trẻ là nữ giới có những hành vi gì trong không gian công cộng, và họ phá vỡ các quy tắc, chuẩn mực và kỳ vọng như thế nào? Trường hợp nghiên cứu này đem đến một cơ hội để suy ngẫm về các khía cạnh giới của sự phá vỡ quy chuẩn.

e) Dự án 3629: Được dẫn dắt bởi đối tác mới của chúng tôi là L’Anonyme, nhóm nghiên cứu đang ghi chép lại việc thực hiện một dự án cải tạo tòa nhà ở số 3629 St. Catherine Street East để biến nó thành không gian nhà ở cho những người có nguy cơ sử dụng ma túy quá liều do tiêm chích, sử dụng ma túy hoặc bạo lực. Tòa nhà đã được các tổ chức cộng đồng tiếp quản để biến thành một môi trường sống với đặc điểm là chấp nhận nhiều lối sống khác nhau.

THÀNH PHỐ MEXICO

Các trường hợp nghiên cứu được chọn tập trung vào đường phố, đặc biệt chú ý đến việc thể hiện nam tính và các biểu hiện khác nhau giữa các tầng lớp xã hội và lãnh thổ của họ. Mỗi quan hệ giữa sự bất hợp pháp, sự không chính thức và không chính danh là trọng tâm của dự án nghiên cứu này có thể được chia nhỏ như sau:

a) Chavos, Chavas và El Chopo: Một nhóm thanh thiếu niên đã làm cách nào để chiếm hữu con phố này một cách không chính thức để thể hiện tình yêu của họ đối với văn hóa punk-rock đi ngược với số đông trong suốt 40 năm? Trường hợp này khám phá cách mà các hoạt động phá chuẩn dưới hình thức một khu chợ cóc trở nên hiện hữu và chịu sự quản lý. Trường hợp nghiên cứu này kích thích sự suy ngẫm có tính so sánh về vai trò của nghệ sĩ, mối quan hệ của họ với sự kiểm duyệt và cách họ thể hiện nam tính.

b) Người lao động tình dục là nam giới trên đường phố: Người lao động tình dục là nam giới trên đường phố sử dụng chiến thuật nào để che giấu sự hiện diện của mình trên đường phố trong khi các khách hàng tiềm năng vẫn nhìn thấy họ? Trường hợp nghiên cứu này xem xét công việc của họ trên đường phố, cũng như mối quan hệ của họ với tôn giáo và đạo đức, và sự đa dạng trong cách thể hiện nam tính của họ.

c) Người sử dụng cần sa trên đường phố của Thành phố Mexico: Trường hợp nghiên cứu này xem xét việc thanh thiếu niên sử dụng cần sa trong các không gian công cộng ở Thành phố Mexico, cách họ xác định các hành vi phá chuẩn của mình và cách họ tương tác với gia đình, hàng xóm và chính quyền. Sự khác biệt giữa trải nghiệm của trẻ em gái và trẻ em trai là rất quan trọng trong phân tích này.

d) Di cư và sự kỳ thị. Người di cư trẻ tuổi và không gian công cộng ở Thành phố Mexico: Những người di cư có gốc gác Trung Mỹ đi qua Thành phố Mexico để đến Mỹ trải nghiệm cuộc sống hàng ngày ở thành phố như thế nào? Trường hợp nghiên cứu này xem xét sự kỳ thị, phân biệt chủng tộc và các hoạt động ngầm.

e) Peseros và sự di chuyển bền vững trong thành phố: Trường hợp nghiên cứu này xem xét sự phản kháng của những tài xế trẻ lái “xe buýt mini” đối với việc quy chuẩn hóa hệ thống giao thông công cộng: mối quan hệ của họ với xe buýt của mình (trang trí, âm nhạc), sự chuyển biến trong mối quan hệ của họ với tiền (thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt thay vì nhận lương), vi phạm quy định trên đường cao tốc, v.v ... Trường hợp nghiên cứu này cung cấp những chất liệu để suy nghĩ về việc điều tiết các hành vi phá chuẩn và mối quan hệ đó với kiến thức chuyên môn.

Các dự án của sinh viên cũng góp phần vào những suy nghĩ của chúng tôi:

GIỚI TRẺ VÀ VIỆC TẠO RA THÀNH PHỐ

1. Lớn lên ở thành phố; chia sẻ không gian đô thị ở Paris và Barcelona – Alice Lancien

Dự án này khám phá mối quan hệ của những người trẻ thuộc tầng lớp lao động với không gian đô thị thông qua vai trò của họ trong việc tạo ra không gian công cộng. Nếu các mối quan hệ với không gian góp phần vào việc tạo ra lối sống của giới trẻ, thì những lối sống này sẽ được điều chỉnh lại như thế nào trong bối cảnh không gian công cộng ngày càng bị hạn chế? Làm thế nào để các cô gái và chàng trai trẻ sống trong các khu phố nội đô trải qua quá trình giàu có lên đóng góp vào việc tạo ra không gian đô thị? Họ làm thế nào để tìm thấy nơi chốn của mình và chính sách công cung cấp cho họ những nơi chốn nào?

2. Trải nghiệm của phụ nữ trẻ trong không gian công cộng ở Zapopan (Mexico): phân tích giới và quan điểm đô thị – Amélie Boudot

Dự án này được tiến hành tại một khu dân cư Zapopan xa trung tâm, thuộc vùng đại đô thị Guadalajara, Mexico. Sử dụng phương pháp nghiên cứu-hành động và quan điểm nữ quyền cũng như các công cụ giáo dục phổ biến, Amélie Boudot đã hợp tác với 10 cô gái trẻ từ 15 đến 19 tuổi. Phát hiện chính của nghiên cứu này là phụ nữ trẻ trải nghiệm sự loại trừ kép trong không gian công cộng: một mặt, sự loại trừ có liên quan đến bất bình đẳng giới và bạo lực mà họ phải trải qua; mặt khác, sự loại trừ bắt nguồn từ cách suy nghĩ lấy người trưởng thành làm trung tâm và nhận thức xã hội rằng họ dễ bị tổn thương. Dự án cho thấy rằng các quy trình có sự tham gia của người dân trong quy hoạch đô thị rất có ích trong việc tạo ra kiến thức từ trải nghiệm hàng ngày và giúp những người bị thiệt thòi nhận ra tình trạng của họ và tham gia vào các hành động nhằm biến đổi môi trường sống của họ.

3. Các thử nghiệm về hiệu quả của hoạt động tham vấn ở khu dân cư: trường hợp Tái hồi phục đô thị kết hợp của khu dân cư Hochelaga ở Montreal – Maxime Boucher

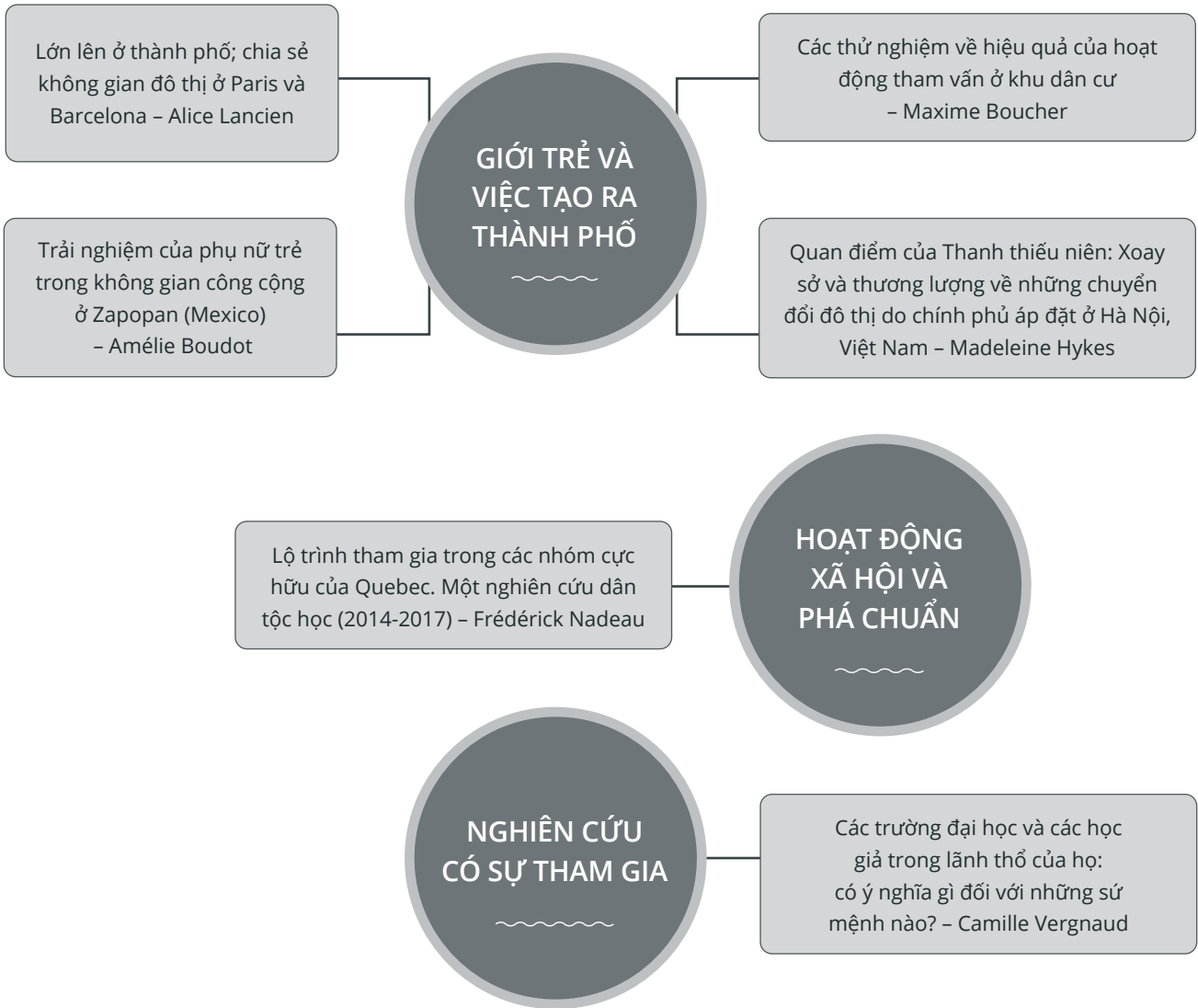
Nghiên cứu chuyên sâu này về hệ thống quy hoạch đô thị tích hợp ở quận Hochelaga của Montreal khám phá nhiều khó khăn trong công tác quy hoạch đô thị và quy hoạch có sự tham gia của người dân. Maxime Boucher chỉ ra cách thức mà sự tham gia bao

gồm một số lượng lớn các “thử nghiệm” không phải lúc nào cũng có thể nhìn thấy được và phải được nghiên cứu qua thời gian để hiểu về cách mà thành phố chuyển đổi từ quy mô vi mô sang quy mô vĩ mô: từ kinh nghiệm của sự chuyển biến ở cá nhân sang hoạt động cải cách thể chế.

4. Quan điểm của Thanh thiếu niên: Xoay sở và thương lượng về những chuyển đổi đô thị do chính phủ áp đặt ở Hà Nội, Việt Nam – Madeleine Hykes

Ở Việt Nam, nhà nước xã hội chủ nghĩa và doanh nghiệp tư nhân đang định hình thủ đô Hà Nội để phù hợp với lý tưởng về một cảnh quan thành phố “hiện đại” và “toàn cầu”, với rất ít hoặc không có sự tham vấn trước với cộng đồng. Hệ quả của quá trình đô thị hóa nhanh chóng của Hà Nội đối với thanh thiếu niên trong bối cảnh này là gì?

Madeleine Hykes đã nghiên cứu cách những người trẻ (18 đến 32 tuổi) cảm nhận, tương tác và thương lượng với môi trường được xây dựng. Thế hệ thanh thiếu niên này phản ứng với sự thay đổi đô thị bằng cách tham gia vào các hoạt động chính trị trong đời sống hàng ngày và tạo ra các không gian đô thị đáp ứng nhu cầu của họ.



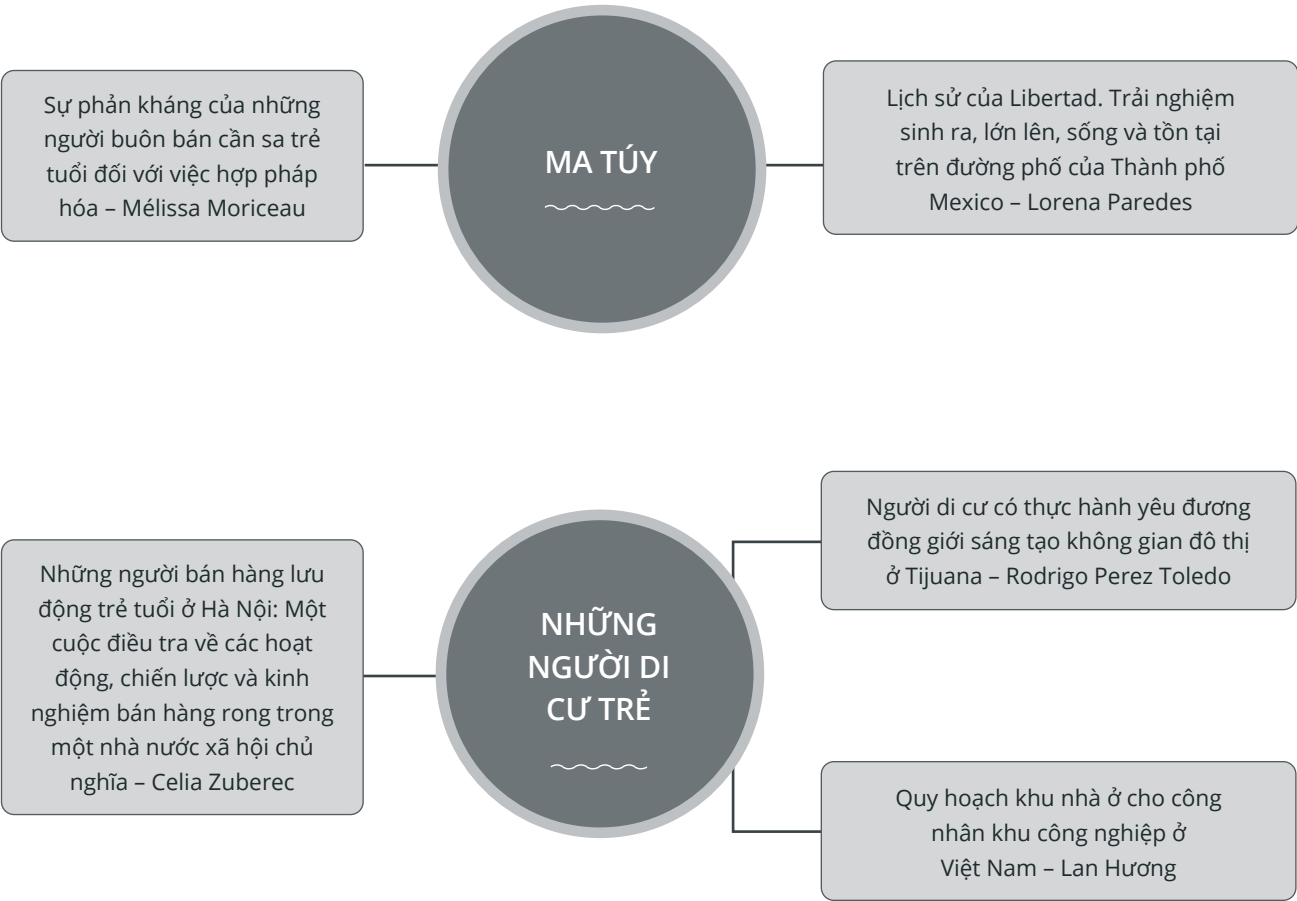
MA TÚY: PHÁ CHUẨN VÀ ĐIỀU TIẾT

5. Sự phản kháng của những người buôn bán cần sa trẻ tuổi đối với việc hợp pháp hóa – Mối quan hệ với việc phá chuẩn và các chiến lược để thích ứng với sự cạnh tranh mới ở Montreal – Mélissa Moriceau

Thông qua góc nhìn của những người buôn bán cần sa trẻ tuổi ở Montreal về hoạt động của họ, cuộc khảo sát này trước hết nhằm tạo ra bức tranh toàn cảnh về các khía cạnh của “việc buôn bán” trong bối cảnh hợp pháp hóa cần sa. Nghiên cứu khám phá mối quan hệ với đạo đức trong số những người buôn bán cần sa trẻ tuổi và các giá trị mà họ tuân theo trong khi thực hiện các hoạt động của mình vượt ra ngoài phạm vi hợp pháp.

6. Lịch sử của Libertad. Trải nghiệm sinh ra, lớn lên, sống và tồn tại trên đường phố của Thành phố Mexico – Lorena Paredes

Luận án này khám phá cơ thể của một phụ nữ trẻ sống trên đường phố, tên là Libertad. Thông qua trải nghiệm của cô với việc sử dụng ma túy dạng hít, từ khi bắt đầu dùng cho đến khi chuyển sang sống trên đường phố, Lorena Paredes sử dụng nhân học xã hội và thể chất để tiếp cận trải nghiệm như được trải qua trong cơ thể, sau đó biên soạn một bộ các bài kiểm tra tâm lý và tâm lý thần kinh để tái tạo lại trải nghiệm của cơ thể-con người. Vấn đề này là sự đan xen của các quá trình văn hóa và xã hội phức tạp, cản trở những người sinh ra trên đường phố khiến họ không thể tiếp cận được với hệ thống chăm sóc sức khỏe trước khi họ được sinh ra. Do sự phức tạp của hiện tượng, nó phải được tiếp cận bằng cách tiếp cận tích hợp trong khung văn hóa-sinh học.



NHỮNG NGƯỜI DI CƯ TRẺ

7. Quy hoạch khu nhà ở cho công nhân khu công nghiệp gần với sinh kế bền vững và tăng cường quan hệ cộng đồng ở Việt Nam – Lan Hương

Sự phát triển ồ ạt của các khu công nghiệp ở Việt Nam trong những năm gần đây đã kéo theo làn sóng lớn lao động di cư từ các vùng nông thôn. Có khoảng 2 triệu công nhân ở khu công nghiệp là người di cư, hầu hết là lao động trẻ, tuổi từ 18 đến 35. Khoảng 20 phần trăm trong số họ sống trong các phòng ở tập thể và phần còn lại ở nhà thuê do người dân từ các làng lân cận cung cấp. Tình trạng thiếu nhà ở có chất lượng dành cho những người lao động trẻ di cư này, dù ở khu vực chính thức hay phi chính thức, càng trở nên trầm trọng hơn do họ có thu nhập thấp, việc làm bấp bênh và thiếu không gian cho các hoạt động thể chất, văn hóa và tinh thần. Luận án chỉ ra rằng khi phát triển nhà ở không chỉ nhằm tăng số lượng nhà ở xã hội mà còn nhằm phát triển nguồn nhân lực tự cung tự cấp và tăng cường các mối quan hệ xã hội của họ, thì điều kiện sống của thanh thiếu niên di cư được cải thiện.

8. Những người bán hàng lưu động trẻ tuổi ở Hà Nội: Một cuộc điều tra về các hoạt động, chiến lược và kinh nghiệm bán hàng rong trong một nhà nước xã hội chủ nghĩa – Celia Zuberec

Quyết tâm trở thành thành phố “toàn cầu” và “hiện đại”, Thành phố Hà Nội đã thực hiện một số chính sách nhằm hạn chế các hoạt động phi chính thức trong không gian công cộng của thành phố. Một trong những chính sách này là nghị định năm 2008 hạn chế bán hàng rong, đã có tác động nghiêm trọng đến những người bán hàng rong di cư của thành phố. Celia Zuberec đã nghiên cứu cách những người bán hàng rong di cư trẻ tuổi (16-30) kiếm sống bằng cách bán các sản phẩm ở Hà Nội, cách họ tuân thủ lệnh cấm bán hàng rong và cách họ đối phó với sự đối xử mà họ nhận được từ người dân địa phương.

9. Việc sáng tạo không gian đô thị bởi các chủ thể có thực hành yêu đương đồng giới ở Tijuana: Tình cảm và sự di cư – Rodrigo Perez Toledo

Dựa trên triết lý của Spinoza về tình cảm và cảm xúc, luận án khám phá những ngã rẽ cuộc đời của 7 người di cư ở Tijuana, Mexico, sát biên giới với Mỹ. Rodrigo Perez Toledo kể lại cách những người di cư trẻ trải qua cảm giác yêu đương đồng giới của họ thông qua việc di cư, việc họ đến Tijuana đã in dấu lên cơ thể của mình như thế nào và sự hiện diện của những người di cư ở thành phố biên giới này đã biến đổi thành phố này ra sao.

TÍNH QUÂN SỰ VÀ PHÁ CHUẨN

10. Lộ trình tham gia trong các nhóm cực hữu của Quebec. Một nghiên cứu dân tộc học (2014-2017) – Frédérick Nadeau

Sau 4 năm nghiên cứu dân tộc học chuyên sâu về các nhóm cực hữu của Quebec, Frédérick Nadeau phân tích cách mà những phần tử quá khích của hệ sinh thái chính trị này đã tham gia và ủng hộ chủ nghĩa tân phát xít hoặc các biến thể khác của tư tưởng cực hữu. Anh khám phá cách mà sự tham gia biến thành hình thức của một tập hợp các thực hành cơ thể bắt nguồn từ cuộc sống hàng ngày trong bối cảnh mà các chủ thể cảm thấy bất lực, mất kết nối với các cơ chế và bị phản bội bởi giới tinh hoa chính trị. Hoạt động xã hội đưa ra một khuôn khổ chuẩn mực cho phép họ xây dựng bản thân trong vai trò là chủ thể và giành lại quyền kiểm soát cuộc sống của chính mình.

NGHIÊN CỨU CÓ SỰ THAM GIA

11. Các trường đại học và các học giả trong lãnh thổ của họ: có ý nghĩa gì đối với những sứ mệnh nào? – Camille Vergnaud

Luận án này tập trung vào các loại hình tham gia khác nhau của các trường đại học và học giả trong các vùng lãnh thổ: các định nghĩa, phương thức và mục đích, và các logic khác nhau của quá trình lãnh thổ hoá. Các vị thế và hành động do các trường đại học hoặc học giả tự nguyện thực hiện đối với và cùng với các chủ thể phi học thuật để đóng góp cho xã hội trong khuôn khổ các sứ mệnh và hoạt động của trường đại học của họ là gì? Luận án so sánh các trường hợp của Đại học Paris-Nanterre và Đại học Syracuse.

HIỆN TRẠNG CỦA NGHỆ THUẬT Vẽ BẢN ĐỒ

Ngoài các phương pháp có sự tham gia của chúng tôi, việc thể hiện dữ liệu nghiên cứu của chúng tôi dưới dạng bản đồ là trọng tâm của TRYSPACES. Do đó, chúng tôi đã tổ chức [ba hội thảo lập bản đồ có tính phản biện và tường thuật](#), một ở [Thành phố Mexico](#) (2018) và hai ở [Montreal](#) (tháng 4 năm 2019 và tháng 2 năm 2020). Mục tiêu là để thúc đẩy việc trao đổi về các thực hành và lấy cảm hứng từ các dự án đang được thực hiện ở các thành phố khác nhau để xây dựng một tập hợp các thực hành bản đồ lập chung cho các nhóm TRYSPACES. Chúng tôi thu thập tất cả các tài nguyên của chúng tôi liên quan đến hoạt động lập bản đồ trong tab “Lợi ích” trên trang web của chúng tôi.

Ngoài ra, một số trường hợp nghiên cứu sử dụng bản đồ có sự tham gia như một phương pháp luận. Ví dụ, bức ảnh trên thể hiện một trường hợp liên quan đến việc lập bản đồ có sự tham gia sử dụng Instagram ở Montreal North, được phát triển từ các tin nhắn Instagram do những người tham gia là thanh thiếu niên đăng tải. Bản đồ mong muốn trở thành một công cụ cho sự tham gia của cộng đồng vào các cuộc tranh luận về không gian công cộng và giới trẻ. Nó sẽ có trên trang web của chúng tôi vào cuối năm nay.

Đây cũng là nội dung cốt lõi của các hoạt động trong [trường hợp nghiên cứu “Thanh thiếu niên Bản địa ở Montreal/Tiohtiá: ke”](#). Hội thảo đầu tiên được tổ chức vào tháng 1 năm 2020 nhằm thiết lập đạo đức làm việc có tính bản địa và phi thực dân.

Nhóm TRYHanoi cũng đang suy nghĩ về nhiều cách khác nhau để lập bản đồ dữ liệu nghiên cứu, dưới sáng kiến của Phạm Hiền và Sarah Turner. Một bài báo hiện đang được đánh giá.

TRYParis, đặc biệt trong trường hợp nghiên cứu ở Saint-Denis, trong đó có cuộc đối thoại giữa các chuyên gia về giới trẻ của thành phố với thanh thiếu niên và trẻ em, đã tổ chức khoảng sáu hội thảo để thực hiện bản đồ cá nhân và tập thể về những chuyến đi của họ. Bản đồ có sự nhạy cảm về không gian công cộng do chính những người trẻ tuổi lập ra với mong muốn đem đến nhận thức cho các nhà chuyên môn về mà cách giới trẻ nhìn nhận mọi thứ.

Năm nay, nhóm TRYMexico đã xuất bản một bài báo khoa học tự suy ngẫm về việc lập bản đồ tường thuật và lập bản đồ có sự tham gia dựa trên các [hội thảo được thực hiện với 50 thanh thiếu niên](#) sau trận động đất ngày 19 tháng 9 năm 2017. Liên minh Sinh viên của



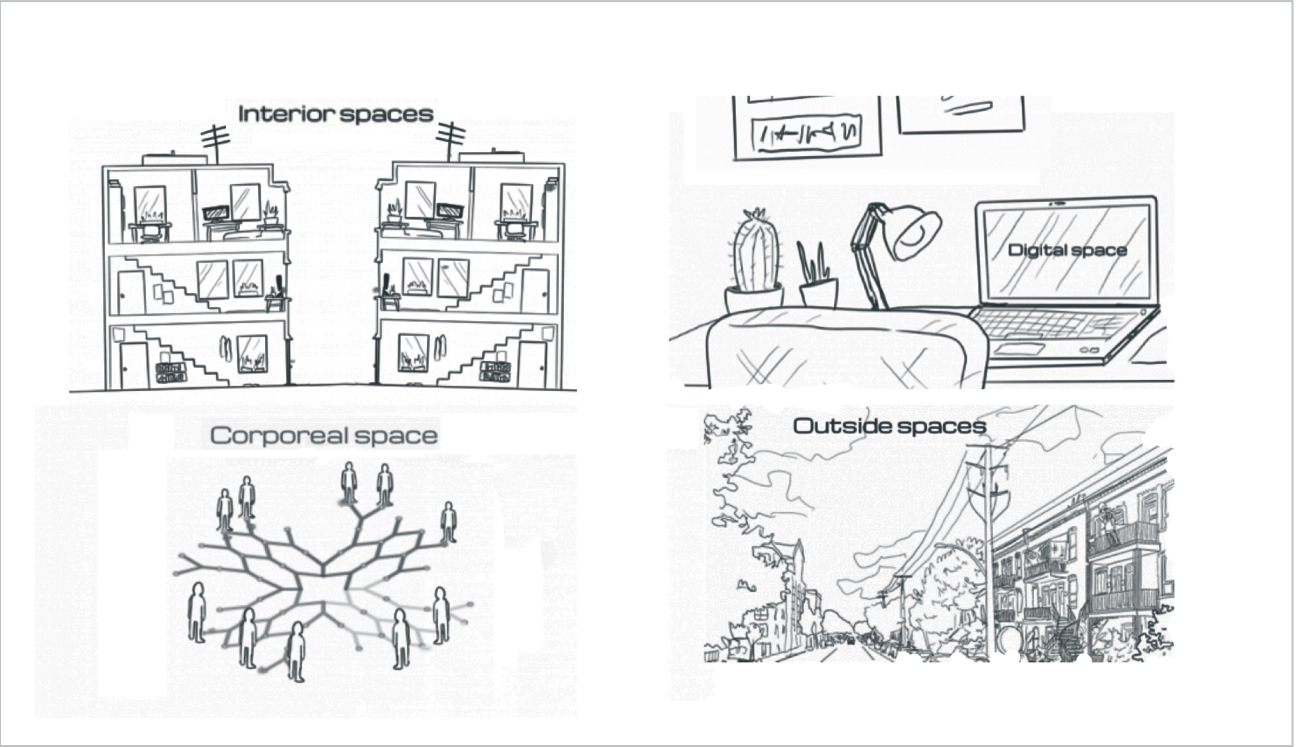
Chụp bởi: Raphaëlle Ainsley-Vincent



Chụp bởi: Raphaëlle Ainsley-Vincent



Chụp bởi: Adriana Avila Farfan



Thành phố Mexico đã tổ chức [một hội thảo vào tháng 11 năm 2019 để suy nghĩ về các sự thể hiện bằng hình ảnh](#).

Không gian kỹ thuật số

Trong ba năm đầu tiên của dự án hợp tác nghiên cứu, trọng tâm của chúng tôi chủ yếu liên quan đến không gian đô thị vật chất. Không gian kỹ thuật số sẽ trở thành trọng tâm trong ba năm tiếp theo của dự án nghiên cứu hợp tác này. Tuy nhiên, những suy ngẫm cũng đã hình thành từ nghiên cứu của chúng tôi trong không gian đô thị. Ví dụ: trường hợp nghiên cứu về khu chợ punk-rock Chopo ở Thành phố Mexico đã nêu bật những điểm tương đồng trong cách khu chợ trên phố này hoạt động khi nó mở cửa lần đầu vào những năm 1980 và cách nó hoạt động vào năm 2021 trong kỷ nguyên của Spotify và YouTube. Trường hợp nghiên cứu về người nhập cư trẻ tuổi ở Thành phố Mexico cũng cho thấy cách người trẻ tận dụng không gian kỹ thuật số để thể hiện bản thân về mặt chính trị, điều mà họ không dám làm trong không gian đô thị.

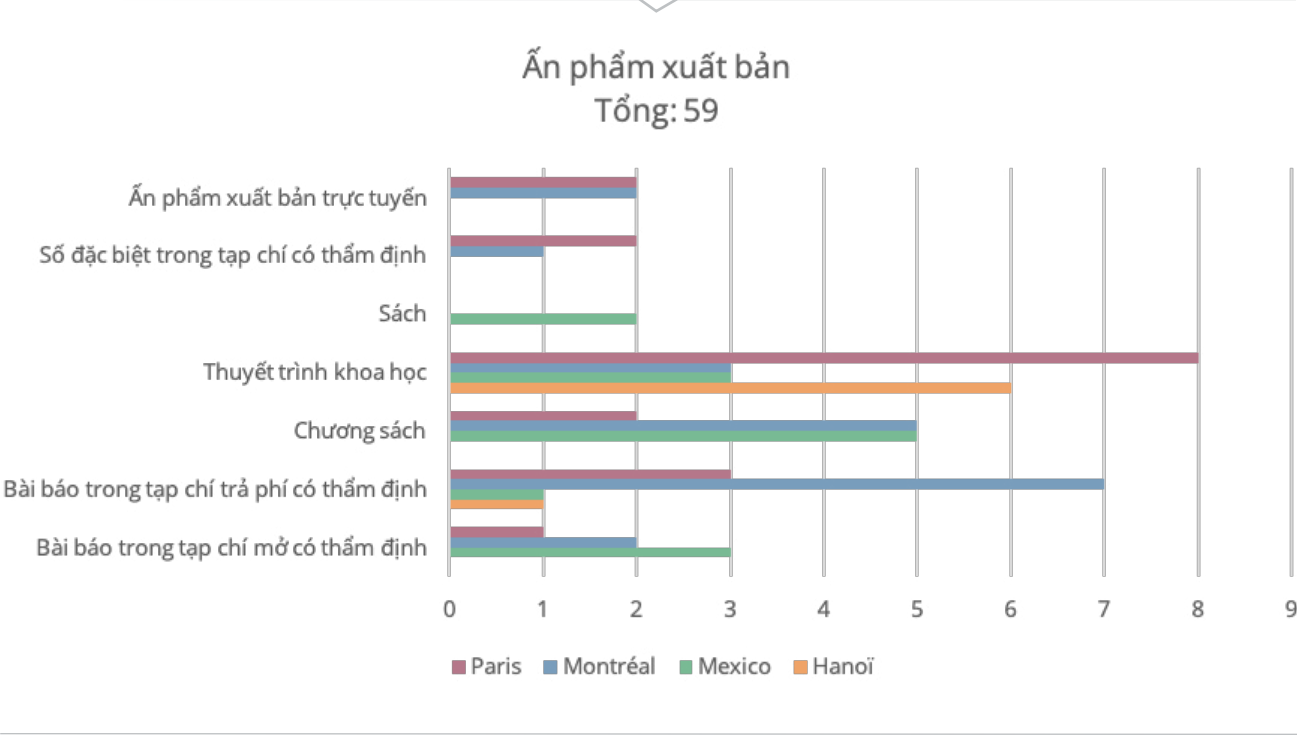
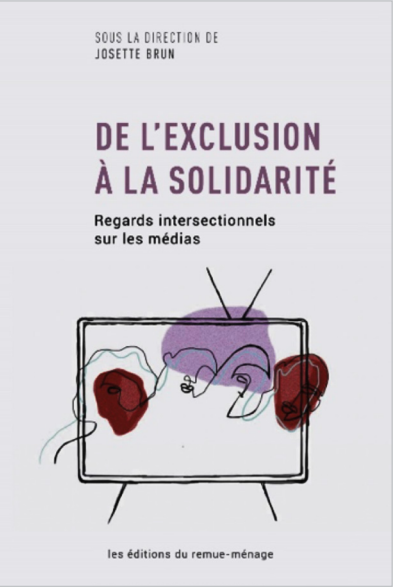
Bối cảnh của việc ở nhà và cách ly do đại dịch COVID-19 gây ra đã làm nảy sinh một số suy ngẫm về các biến thể của không gian đô thị và kỹ thuật số. Trong sự kiện [Phòng thí nghiệm kỹ thuật số về không gian công cộng được tổ chức vào tháng 6 năm 2020](#), chúng tôi đã cùng nhau tạo ra một bản đồ về việc ở nhà trong 4 thành phố. Các không gian kỹ thuật số được dùng để thể hiện không gian trong gia đình, không gian đô thị được chuyển đổi và không gian cơ thể.

Ấn phẩm xuất bản

Ở mỗi thành phố, các loại ấn phẩm khác nhau trình bày những kết quả sơ bộ của chúng tôi. Tổng cộng, trong năm thứ ba này, chúng tôi đã xuất bản 59 bài báo, sách và chương sách và 3 luận văn của sinh viên (1 luận văn đại học, 1 luận văn thạc sĩ và 1 luận văn tiến sĩ). Sinh viên cũng là các đồng tác giả tích cực (3) và cũng đã xuất bản 11 bài báo riêng mình (xem danh sách các ấn phẩm trong phụ lục).

Célia Bensiali và Emory Shaw đã tham gia vào cuốn sách *De l'exclusion à la solidarité: Regards intersectionnels sur les médias* (Từ loại trừ đến đoàn kết: Quan điểm liên ngành về phương tiện truyền thông), do Éditions Remue-Ménage xuất bản ở Montreal, với một chương phân tích việc sử dụng mạng xã hội của giới trẻ thuộc các nhóm sắc tộc thiểu số ở Montreal.

Tại Thành phố Mexico, hai cuốn sách đã được xuất bản bởi Guillermo Castillo và Ana Melisa Pardo về quá trình di cư trong nước, cũng như về những người di cư nước ngoài quyết định ở lại Mexico trong khi trên đường đến Mỹ.



2. Huy động kiến thức

TRYSACES đã rất tích cực trong việc huy động kiến thức trước và trong thời gian cách ly do COVID-19 gây ra. Đầu tiên, đây là tổng quan về các sự kiện, hội thảo và sản phẩm đa phương tiện của các đối tác của chúng tôi trước tháng 3 năm 2020.

Sự kiện cộng đồng

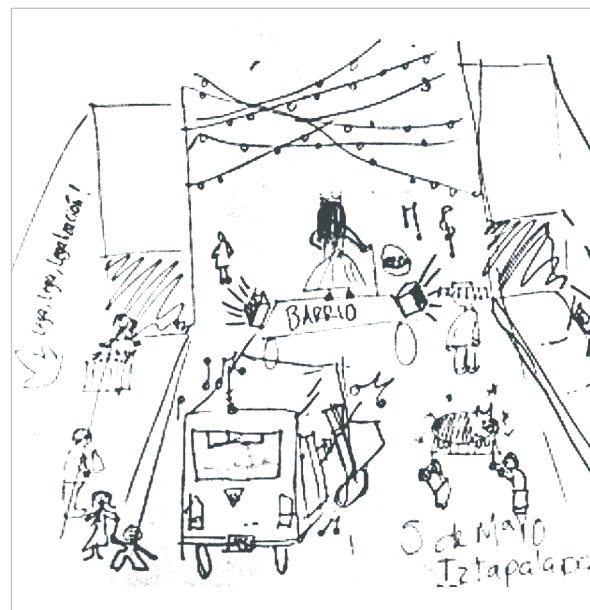
a) **Hướng tới hợp pháp hóa cần sa** – (Thành phố Mexico) Một chương trình nghệ thuật kéo dài 5 tuần (Lễ hội hóa trang, tranh luận về phim, thảo luận bàn tròn, thi thơ, triển lãm ảnh) do giới trẻ phối hợp với trung tâm văn hóa (FARO) và chính quyền thành phố tổ chức để thảo luận về việc hợp pháp hóa cần sa ở Mexico.

b) **Phiên thứ 10 của Diễn đàn Đô thị Thế giới**: Các thành viên TRYHanoi đã tổ chức một buổi thảo luận tại Diễn đàn Đô thị Thế giới do UN-Habitat tổ chức tại Abu Dhabi (8-13 tháng 2 năm 2020). Với tựa đề KÍCH HOẠT KHÔNG GIAN CÔNG CỘNG CHO TẤT CẢ MỌI NGƯỜI TẠI HÀ NỘI, VIỆT NAM (ACTIVATING PUBLIC SPACES FOR ALL IN HANOI, VIETNAM), mục tiêu của thảo luận này là chia sẻ và mở ra những quan điểm mới về sự đa dạng của việc tiếp cận và sử dụng không gian công cộng ở các quốc gia như Việt Nam, nơi những ý tưởng như thế chỉ mới bắt đầu bén rễ.

Hội thảo phòng thí nghiệm sống

c) **Hội thảo với những người trẻ tuổi ở Thành phố Mexico**: Thông qua hai hoạt động vẽ và ứng tác do Rodrigo Olvera và Culturans điều phối, các bạn trẻ từ TRYMexico đã đề cập đến những yếu tố chung cho một số trường hợp nghiên cứu của họ.

Đội ngũ các nhà nghiên cứu và sinh viên của TRYMexico cũng đã gặp gỡ để mở ra một cuộc đối thoại về các khái niệm chính của TRYSACES.

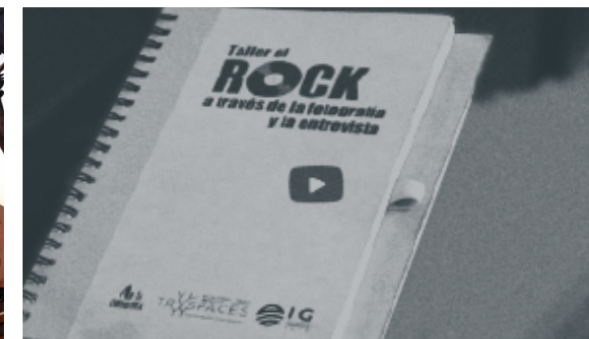
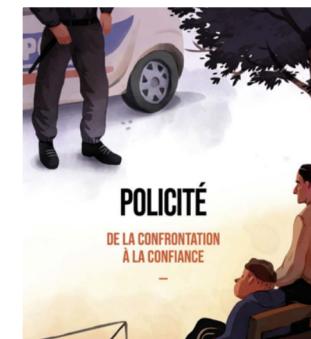


Sản phẩm đa phương tiện

d) **Phim tài liệu “Make Our Place”** – do đối tác HealthBridge của chúng tôi sản xuất dựa trên kết quả nghiên cứu. Phim tài liệu này được đề cử tại Liên hoan phim Better Cities (Detroit, 8-11 tháng 10 năm 2020).

e) **Truyện tranh PoliCité**, do Anaik Purenne và một nhóm thanh thiếu niên từ Vaulx-en-Verin ở vùng Lyon đồng sản xuất, kể về mối quan hệ của họ với cảnh sát.

f) **Video kể lại quá trình đồng sản xuất nền tảng tương tác El Chopo** với 20 bạn trẻ - (Thành phố Mexico)



Phòng thí nghiệm kỹ thuật số về không gian công cộng – tháng 6 năm 2020

Vì chúng tôi phải hoãn cuộc họp giữa kỳ và Trường học mùa hè đã được lên kế hoạch ở Paris, chúng tôi đã tổ chức Phòng thí nghiệm kỹ thuật số kéo dài một tuần để tạo ra sự kết nối giữa các thành viên TRYSACES. Phòng thí nghiệm diễn ra gồm ba phần:

Khoảnh khắc 1: Kêu gọi đóng góp trên mạng xã hội ở 4 thành phố: mang tên #TRYinnerSPACES. Chúng tôi đã nhận được khoảng ba mươi ấn phẩm sử dụng hashtag này. Trong suốt tuần diễn ra phòng thí nghiệm, những người tham gia có thể xem triển lãm các ấn phẩm và bình chọn cho ba ấn phẩm xuất sắc nhất.



Khoảnh khắc 2: Hội thảo kéo dài trong 3 tuần với thanh thiếu niên ở Montreal, một sáng kiến của Breathe và Hội đồng Thanh thiếu niên Montreal (Montreal Youth Council). Các cuộc phỏng vấn qua điện thoại trong khuôn khổ dự án “Thanh thiếu niên thuộc các khu dân cư lao động và việc ở nhà” ở khu vực Paris, và phỏng vấn những người trẻ tuổi của nhóm TRYHanoi.

Kết quả của các cuộc hội thảo và phỏng vấn này đã được trình bày trong phiên khai mạc của Phòng thí nghiệm có tựa đề: **Những chiều cạnh của không gian công cộng trong kỷ nguyên COVID-19**, bao gồm:

- Alice Miquet (Conseil jeunesse de Montréal) / Nathalie Boucher (tổ chức RESPIRE) / Sarah-Maude Cossette (sinh viên ở Montreal) về kinh nghiệm từ các hội thảo kỹ thuật số được thực hiện với thanh thiếu niên ở Montreal;
- Phạm Quỳnh Hương (nhà nghiên cứu tại Hà Nội) về các cuộc phỏng vấn được thực hiện với thanh thiếu niên Hà Nội về chủ đề ở nhà;
- Marie-Hélène Bacqué (nhà nghiên cứu ở Paris) về các cuộc phỏng vấn được thực hiện với những người trẻ tuổi ở Paris về chủ đề ở nhà;
- Juan-Manuel Erazo, Culturans (đối tác công nghệ-nghệ thuật ở Thành phố Mexico) về các hoạt động can thiệp nghệ thuật và kỹ thuật số và không gian công cộng trong thời gian diễn ra COVID-19.

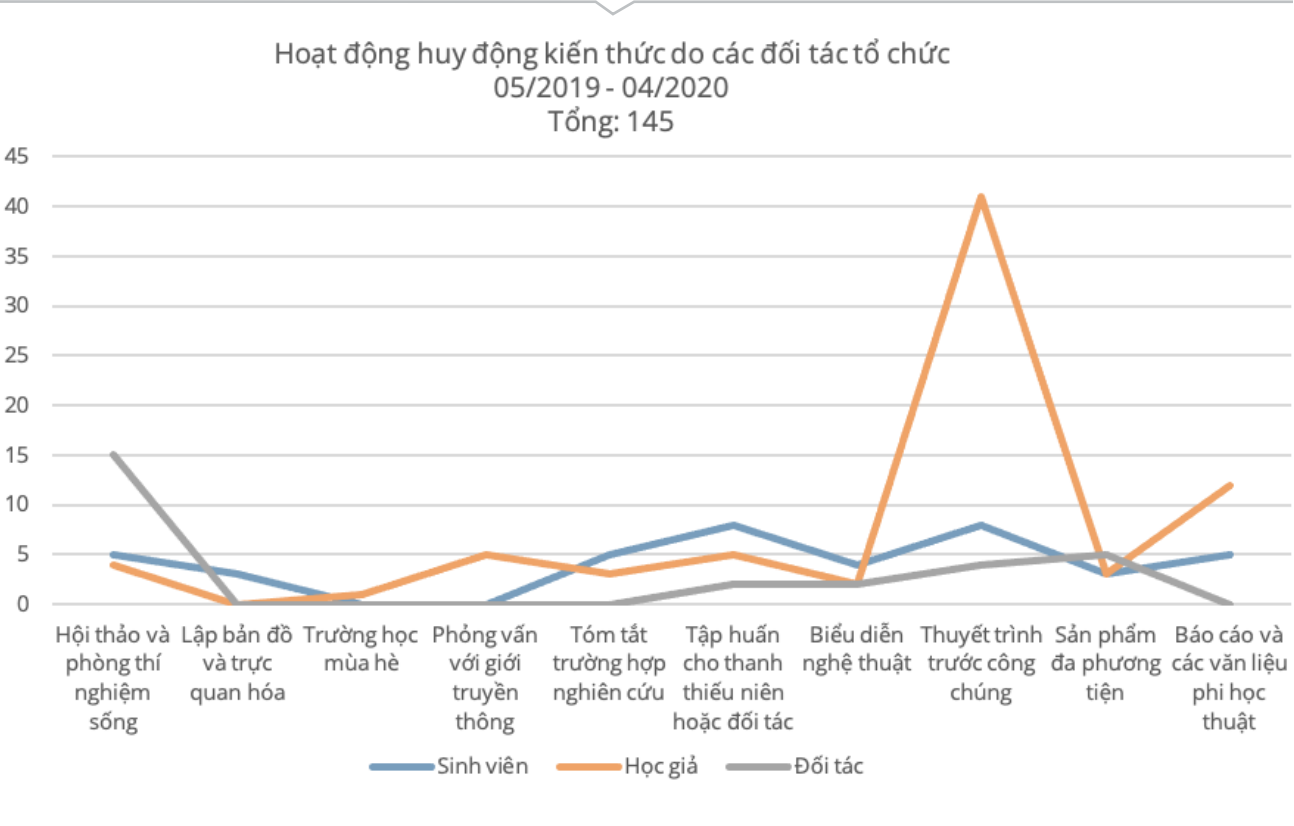
Điều phối viên: Célia Bensiali, một sinh viên từ Montreal có nghiên cứu tập trung vào không gian kỹ thuật số và sự tham gia của giới trẻ.

Khoảnh khắc 3: Một phòng thí nghiệm kỹ thuật số kéo dài một tuần cho tất cả các thành viên TRYSACES bằng 4 ngôn ngữ. Không tính ủy ban điều phối trung tâm, 44 người đã tham gia vào nhiều hoạt động khác nhau, chẳng hạn như nhóm thảo luận, hội thảo có tính so sánh giữa các thành phố, lập bản đồ hợp tác, xem tập thể do các đối tác nghệ sĩ kỹ thuật số của chúng tôi ở 4 thành phố thực hiện, giao lưu với “những người bạn bí mật”, danh sách tài liệu tham khảo, nhóm thảo luận thân thiện trên WhatsApp và thư viện ảnh có nội dung được thu thập từ chiến dịch #TRYinnerSPACES.



Hoạt động huy động tri thức

Các thành viên của TRYSACES đã có 53 bài thuyết trình trước công chúng trong năm thứ ba này. Chúng tôi đã tổ chức 24 phòng thí nghiệm sống, lập 17 báo cáo hoặc các hình thức khác của văn liệu xám (grey literature), tham gia 15 buổi tập huấn dựa trên kết quả nghiên cứu của chúng tôi, sản xuất 11 video, phim tài liệu hoặc nền tảng web, thực hiện 8 buổi biểu diễn nghệ thuật, 5 cuộc phỏng vấn với các cơ quan truyền thông và thực hiện 3 sản phẩm bản đồ học.

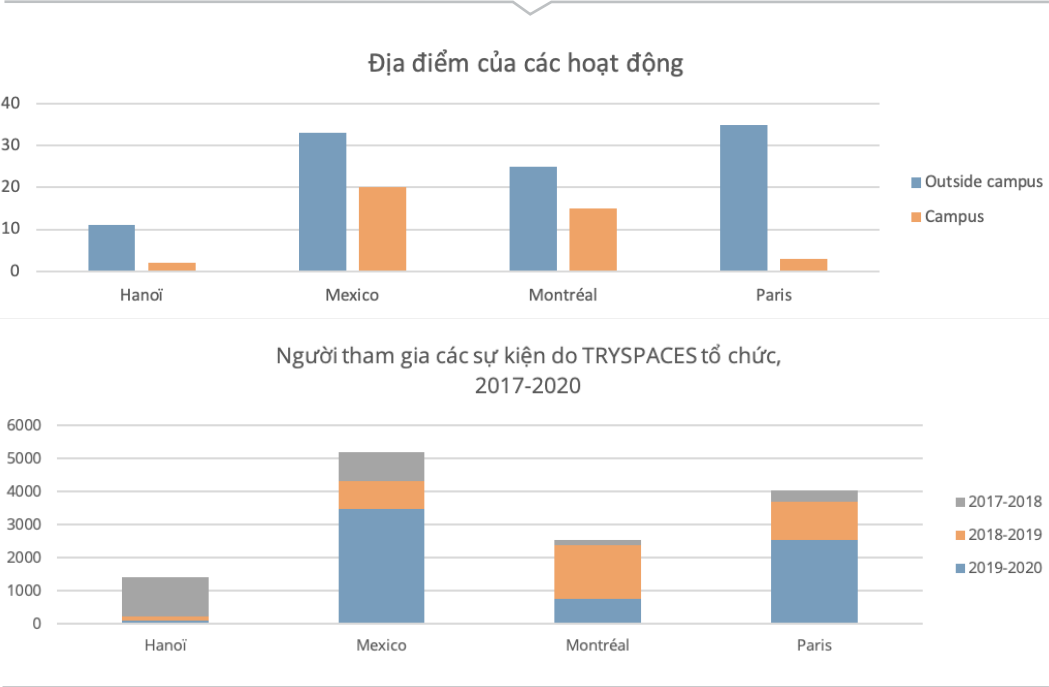


Triển lãm nghiên cứu về các trung tâm sáng tạo của Trần Thủy thuộc TRYHanoi tại Phòng thí nghiệm Mạng lưới Giáo dục và Nghiên cứu Văn hóa Châu Á Thái Bình Dương (Asia Pacific Network for Cultural Education and Research, ANCER).

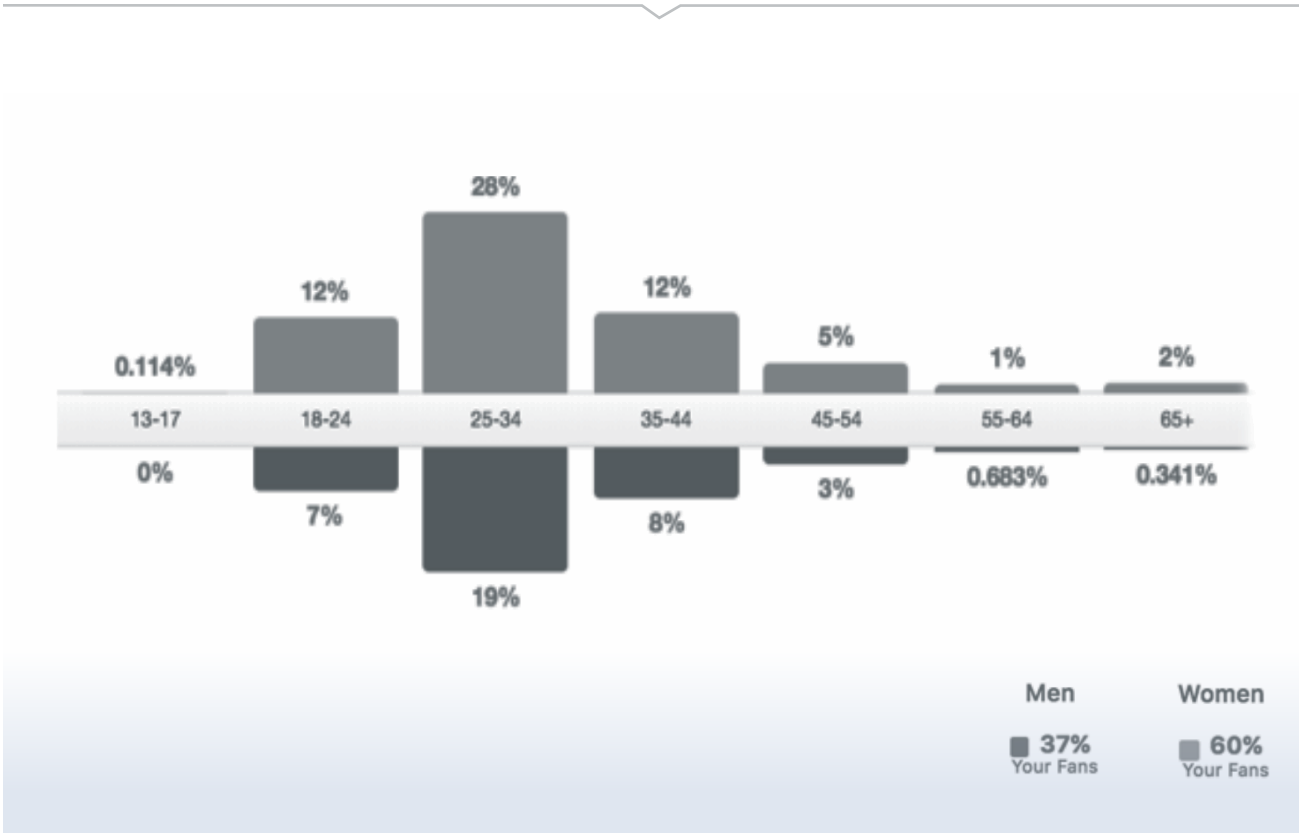
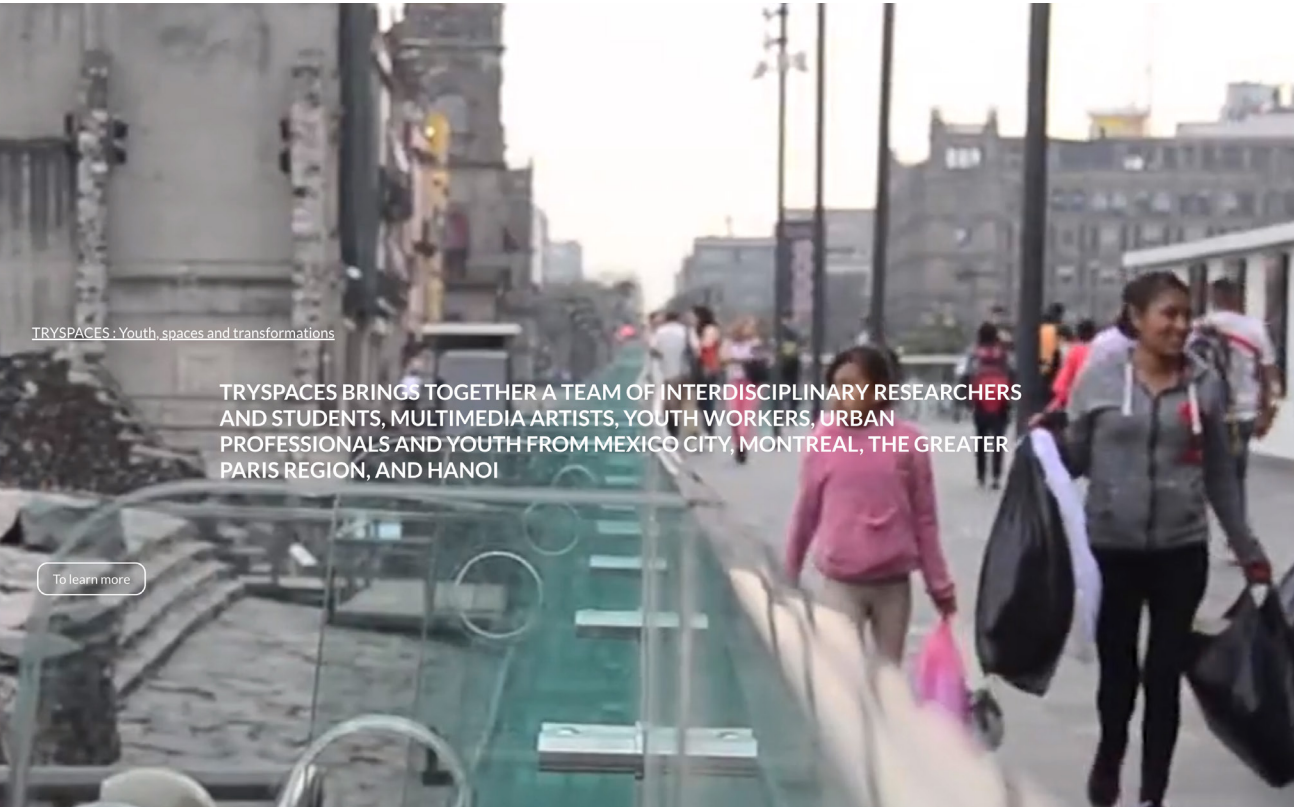


Một ví dụ về bài thuyết trình trước công chúng tại hội nghị Valérie Amiraux’ (TRYMontréal) ở Thành phố Mexico

Trong năm 2019-2020, các hoạt động huy động tri thức của TRYSACES đã tiếp cận được khoảng 6840 người ở bốn thành phố, với 104 sự kiện diễn ra bên ngoài các trường đại học và 40 sự kiện diễn ra tại các địa điểm trong trường đại học.



Sự hiện diện kỹ thuật số của chúng tôi cũng ngày càng mạnh mẽ, với 3285 khách truy cập trên www.tryspaces.org, 895 người đăng ký trên trang Facebook, 107 người theo dõi trên Twitter và 23.682 lượt tải lên video trên kênh Vimeo của chúng tôi.



Country	Your Fans	City	Your Fans	Language	Your Fans
Mexico	403	Mexico City, Distrito Fe...	322	Spanish	353
Canada	241	Montreal, QC, Canada	203	English (US)	126
Vietnam	136	Hanoi, Vietnam	119	French (Canada)	107
France	26	Lima, Peru	22	French (France)	106
Peru	24	Paris, France	15	Vietnamese	94
Germany	4	Quebec, QC, Canada	10	Spanish (Spain)	45
Algeria	4	Ecatepec de Morelos, ...	10	English (UK)	36
United States of America	4	Oaxaca de Juárez, Oa...	5	Portuguese (Brazil)	4
Argentina	4	Naucalpan, State of M...	5	German	2
United Kingdom	3	Cuautitlán Izcalli, State...	4	Portuguese (Portugal)	2

Xuất xứ của người đăng ký theo dõi trang Facebook

Pays	Utilisateurs	% Utilisateurs
1. 🇨🇦 Canada	979	28,09 %
2. 🇺🇸 United States	686	19,68 %
3. 🇲🇽 Mexico	645	18,51 %
4. 🇫🇷 France	369	10,59 %
5. 🇻🇳 Vietnam	256	7,35 %
6. 🇭🇰 Hong Kong	42	1,21 %
7. 🇨🇱 Chile	37	1,06 %
8. 🇪🇸 Spain	35	1,00 %
9. 🇩🇪 Germany	30	0,86 %
10. 🇬🇧 United Kingdom	30	0,86 %

Xuất xứ của khách truy cập www.tryspaces.org



Xuất xứ của người tải video trên Vimeo

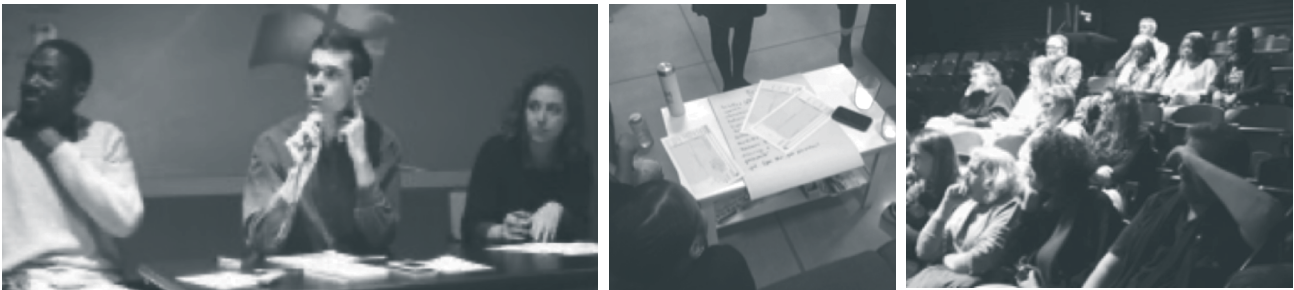
Quỹ huy động tri thức

Bốn dự án được tài trợ bởi Quỹ Huy động Tri thức TRYSPACES trong năm 2019-2020.

- a) **Hội thảo về Giới trẻ - Sự chuyển đổi - Không gian Công cộng.** Được tổ chức bởi Tòa thị chính Saint-Denis nhằm khuyến khích sự tranh luận giữa các nhà nghiên cứu. Kỳ yếu của hội thảo đang được thực hiện. Ngoài ra, một cuộc tranh luận giữa các thanh thiếu niên đã được tổ chức với trường Paul Eluard và nhóm thanh thiếu niên đại diện cho một hiệp

hội LGBT về các vấn đề giới tính và tình trạng kỳ thị người đồng tính. Cuộc tranh luận thứ hai được tổ chức vào cuối tháng 1 năm 2020 với khoảng 40 thanh niên, người làm việc với thanh thiếu niên và cảnh sát để thảo luận về mối quan hệ giữa giới trẻ và cảnh sát. Cuối cùng, tòa thị chính Saint-Denis đã khởi xướng dự án Lập bản đồ có sự Nhạy cảm về Địa lý Vô hình của Không gian Công cộng Trẻ (Sensitive Mapping of the Invisible Geography of Juvenile Public Spaces).

- b) **Ateliers Adoes** – Sinh viên Sarah-Maude Cossette và Nathalie Boucher (đối tác Breathe) đã dẫn dắt một loạt bốn hội thảo tại Trung tâm Thanh thiếu niên Pointe-aux-Trembles để tập hợp các cô gái tuổi vị thành niên ở địa phương và thảo luận về trải nghiệm của họ trong các công viên và các hành vi phá chuẩn diễn ra ở đó.
- c) Sinh viên Alice Lancien đã được trao một khoản trợ cấp huy động kiến thức để bù đắp chi phí đi lại cho các thanh thiếu niên ở Barcelona mà cô đã làm việc cùng bằng cách tái sử dụng phương pháp phòng thí nghiệm sống do TRYParis phát triển cho cuộc họp giữa kỳ được sắp xếp tại Paris vào tháng 6 năm 2020. Giải thưởng hiện đang bị hoãn lại cho sự kiện dự kiến sẽ diễn ra vào tháng 6 năm 2021, được lên kế hoạch là một phần trực tuyến, một phần trực tiếp.
- d) Sinh viên Léa Billien đã nhận được học bổng để phát triển một “studio ảnh” từ những đồ vật được trưng bày bởi những cư dân mà cô đã nghiên cứu trong quá trình bán hàng trên vỉa hè.



3. Đào tạo và kèm cặp

LIÊN MINH SINH VIÊN

Liên minh Sinh viên là một cơ cấu tổ chức chính thức trong TRYSPACES. Đại diện của Liên minh có chân trong Ban chỉ đạo. Mỗi ủy ban điều phối địa phương cũng bầu ra một đại diện.

- Aitana Villamar, Đại diện Thành phố Mexico
- Alice Lancien và Kenza Talmat, đại diện Paris
- Célia Bensiali, Đại diện Montreal
- Đặng Hữu Liên, đại diện Hà Nội
- Laura Ferro, Điều phối viên

Ngân sách hàng năm của Liên minh Sinh viên là \$10.000. Nguồn tiền này được sử dụng để tài trợ cho các hoạt động do Liên minh khởi xướng. Liên minh có hơn 30 thành viên đang hoạt động tại 4 thành phố. Các nỗ lực của Liên minh trong năm thứ ba này tập trung vào việc tổ chức Trường học Mùa hè đã được lên kế hoạch tại Paris. Khi chúng tôi phải hủy bỏ sự kiện này do cuộc khủng hoảng y tế, Liên minh đã tổ chức một hoạt động thú vị cho Phòng thí nghiệm kỹ thuật số.

Hoạt động đào tạo

Các sinh viên của TRYSPACES thường đề cập đến việc trong các chuyến đi cá nhân của họ đến các thành phố của dự án, họ đã được tiếp cận và có cái nhìn sâu sắc về mạng lưới sinh viên và người dân địa phương. Điều đó thật vô giá. Khía cạnh đối chiếu của TRYSPACES cũng như các sự kiện của chúng tôi (Đại hội đồng, Phòng thí nghiệm kỹ thuật số) mang đến cho sinh viên trải nghiệm quốc tế. Những mối quan hệ bền chặt này được thúc đẩy bởi Liên minh Sinh viên.

Trong cuộc khảo sát hàng năm của chúng tôi, sinh viên nhấn mạnh vào thực tế rằng việc tham gia vào dự án hợp tác mang lại cho các em nhiều cơ hội học tập, thông qua các phòng thí nghiệm sống, các hoạt động nghiên cứu và các trường học hè của chúng tôi. Trường hè đầu tiên về Dân tộc học được tổ chức tại Đại học Montréal vào năm 2019, do V. Amiraux tổ chức, trong đó sinh viên Célia Bensiali trình bày nghiên cứu của mình về mạng xã hội và Instagram. Nathalie Boucher, một đối tác ở Montreal, đã trình bày những suy ngẫm của mình dựa trên quan sát có hệ thống về không gian công cộng và J.A. Boudreau đã trình bày phương pháp tiếp cận dân tộc học của mình ở Thành phố Mexico.

Các sinh viên báo cáo rằng họ đóng nhiều vai trò đa dạng trong dự án hợp tác. Hầu hết đều tham gia vào các hoạt động thu thập dữ liệu, nhưng họ được hưởng lợi từ cơ hội thuyết trình trước công chúng và biên soạn các bài báo khoa học. Một số người trong số họ có nhiệm vụ điều phối, trong khi những người khác đảm nhận các nhiệm vụ thiên về khái niệm và học thuật hơn.

Cũng cần lưu ý rằng ít nhất hai trong số những thanh thiếu niên được chiêu mộ vào dự án đã được vào đại học hoặc nghiên cứu nghệ thuật nhờ vào sự tham gia của họ trong dự án hợp tác. Mối quan hệ giữa “thanh thiếu niên” và “sinh viên” TRYSPACES có sự học hỏi lẫn nhau rất nhiều.

Chính các sinh viên, với sự chủ động của mình thông qua Liên minh Sinh viên, đã đóng góp nhiều nhất vào việc khám phá các phương pháp luận và cách tiếp cận có chiều cạnh giới trong các hoạt động của chúng tôi. Ảnh hưởng của họ dẫn dắt quá trình hoạt động cho các nhà nghiên cứu và đối tác.

4. Sự tham gia của đối tác

TRYSPACES quy tụ 27 đối tác đã ký thỏa thuận hợp tác vào năm 2017. Năm nay, một đối tác mới đã gia nhập đội ngũ của chúng tôi: L’Anonyme (Montreal).

Các đối tác nêu bật cam kết của họ trong ba lĩnh vực:

- diễn giải thành phố ở phương diện kỹ thuật số và vật lý
- chuyển kết quả nghiên cứu thành các đề xuất chính sách và lập kế hoạch kỹ thuật số
- đảm bảo sự cam kết lâu dài của thanh thiếu niên. Các đối tác của chúng tôi trong lĩnh vực nghệ thuật kỹ thuật số khẳng định vai trò của họ là “tác nhân kết nối” của những người trẻ tuổi bất chấp việc giãn cách vật lý.

Các đối tác cộng đồng-xã hội của chúng tôi nhìn thấy ở TRYSPACES một không gian cho sự cam kết lâu dài của những người trẻ vì họ rất quan tâm đến việc so sánh và phá vỡ sự phân định lãnh thổ thông qua các trao đổi xuyên quốc gia. Ví dụ: theo kế hoạch 4 thanh thiếu niên từ Thành phố Mexico và Montreal sẽ đến Paris cho cuộc họp giữa kỳ để trao đổi với những người trẻ trong khu vực Paris (hoãn đến tháng 6 năm 2021, hình thức trực tiếp + trực tuyến). Ngoài ra, hàng chục thanh thiếu niên từ khu vực Paris đã đến Montreal vào tháng 7 năm 2019 nhờ sự hỗ trợ của Quỹ huy động tri thức của chúng tôi. Cuối cùng, đối với các đối tác thành phố của chúng tôi, TRYSPACES nhìn chung được coi là một cách thức để tạo ra các phương pháp tiếp cận sáng tạo.

Hoạt động của đối tác

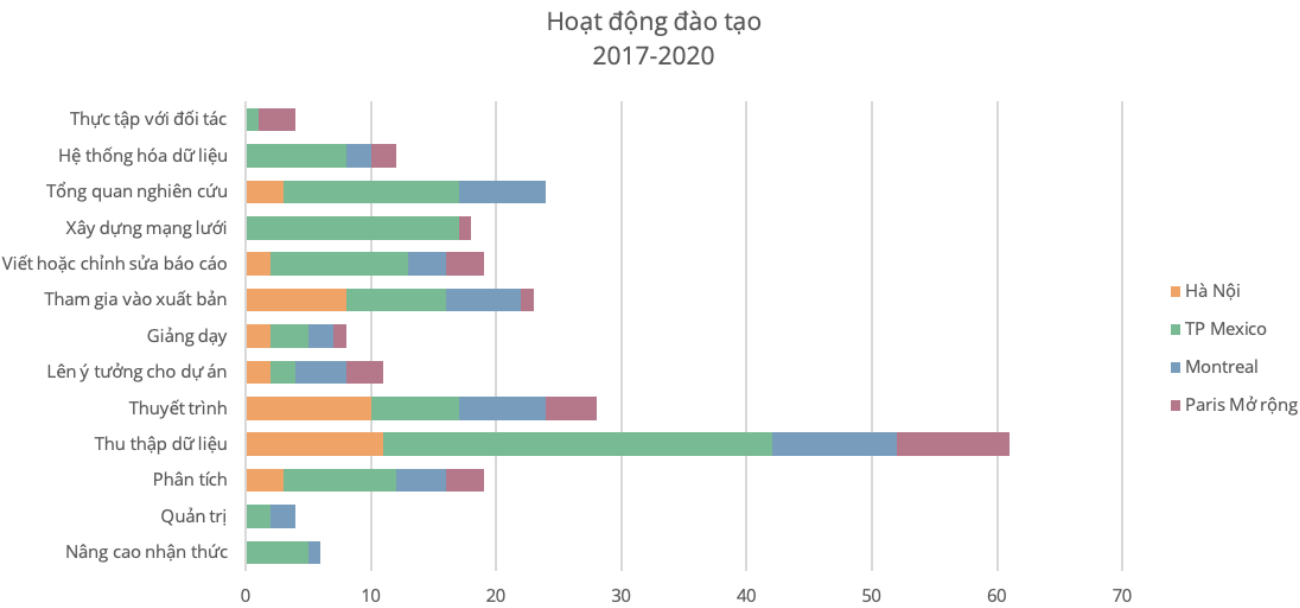
Các đối tác xã hội và công nghệ-nghệ thuật của chúng tôi thực sự tham gia vào sự phát triển của dự án hợp tác. Các hoạt động của họ ở mỗi thành phố đều khác nhau, nhưng tất cả đều do các đối tác tự khởi xướng, điều này cho thấy sự chủ động của họ trong quan hệ hợp tác:

THÀNH PHỐ MEXICO: Carlos Zamudio từ CUIPHD (nay là La Dosis) đang cố vấn cho sinh viên và đồng điều phối một trong những trường hợp nghiên cứu. Nghệ sĩ Rodrigo Olvera đã đạo diễn một số phim tài liệu và đồng viết một chương với J.A. Boudreau. Culturans đã tổ chức các cuộc hội thảo với thanh thiếu niên, nhà nghiên cứu và sinh viên để khuyến khích những suy ngẫm xuyên suốt các trường hợp nghiên cứu.

MONTREAL: Các đối tác rất tích cực trong các cuộc họp làm việc với các nhà nghiên cứu và sinh viên. Vì vậy đã có rất nhiều kiến thức được trao đổi. Các đối tác cũng trực tiếp tham gia vào nghiên cứu: Breathe, Conseil Jeunesse de Montréal và L’Anonyme đang điều phối ba trường hợp nghiên cứu. Creo và Affordance đã giành được khoản tài trợ của Quỹ Bell cho một bộ phim tài liệu trên web.

PARIS: Các đối tác rất tích cực thực hiện các hội thảo với giới trẻ và đồng sản xuất video minh họa. Tác phẩm này đã được giới thiệu trên các phương tiện truyền thông cùng với các nhà nghiên cứu và những người trẻ tuổi. Một cuộc hội thảo cố định quy tụ các nhà nghiên cứu, sinh viên và công chức được điều phối bởi tòa thị chính Saint-Denis.

HÀ NỘI: Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam và HealthBridge đã hợp tác sản xuất hai bộ phim tài liệu. Một triển lãm bảo tàng đang được lên ý tưởng, cũng như một dự án phác thảo các không gian công cộng. Các đối tác tích cực tham gia các cuộc họp liên thành phố.



Đóng góp tài chính từ các đối tác

Các đối tác của TRYSPOCES đóng góp rất nhiều vào sự phát triển của dự án thông qua việc họ tham gia vào các hoạt động khác nhau, đồng thời qua đóng góp tài chính của họ cho dự án.

Tổng đóng góp của các đối tác trong các năm từ 1 đến năm 3 hiện đã đạt 1.375.653 đô la, chiếm 55% tổng số tài trợ của chúng tôi cho đến nay.

5. Quản trị

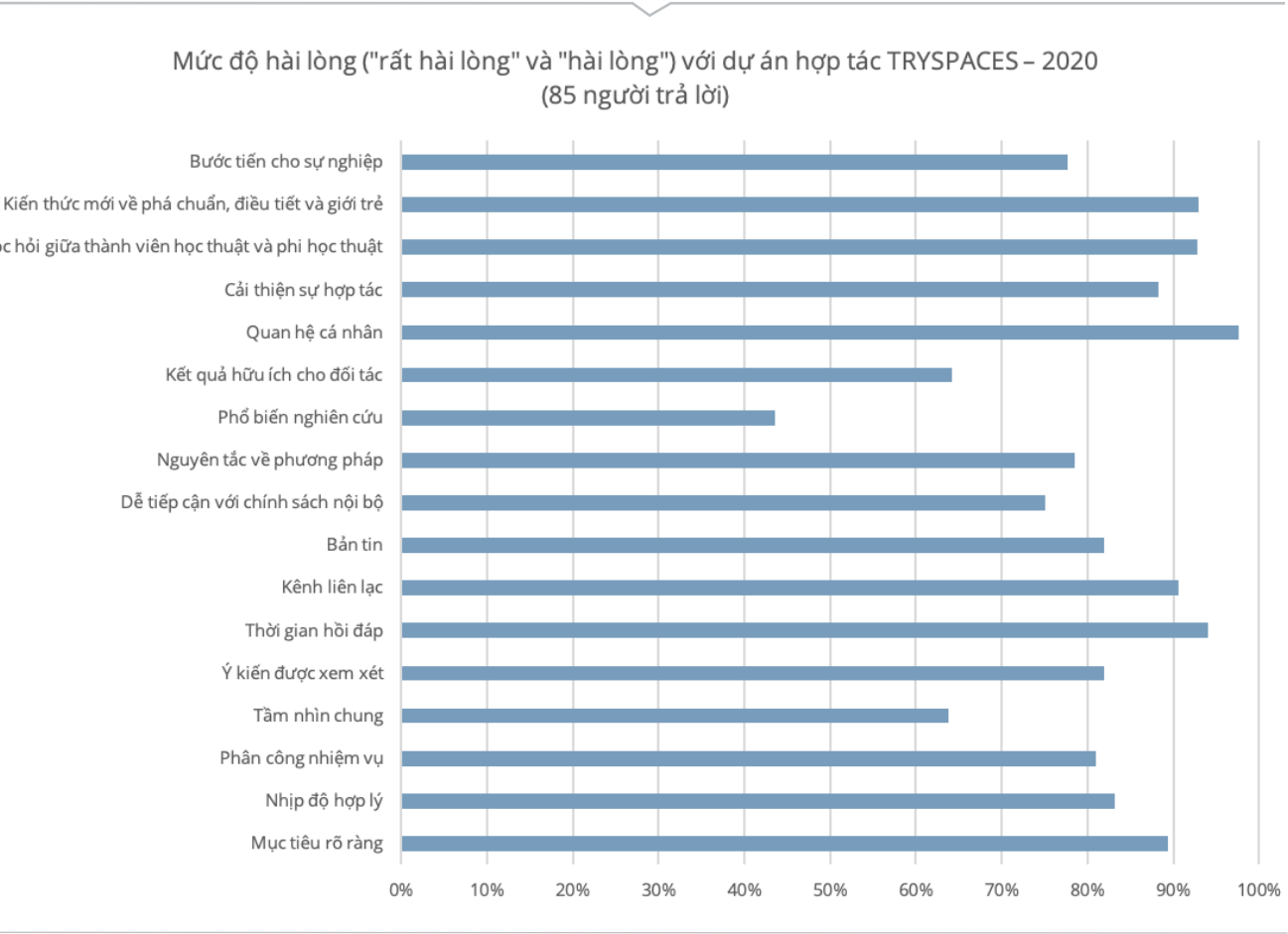
Kể từ Năm 1, chúng tôi đã tổ chức hai cuộc bầu cử vào năm 2017 và 2019. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo là đóng góp vào sự phát triển của các dự án ở cả bốn thành phố và phân bổ nguồn lực cho sinh viên và các đối tác. Chúng tôi cũng đã củng cố nhóm điều phối trung tâm bằng cách thêm một cán bộ nghiên cứu chuyên nghiệp để duy trì trang web và sự hiện diện trên mạng xã hội của chúng tôi: Alexandra Nadeau. Chúng tôi đã thiết kế một nền tảng quản trị trực tuyến để xử lý các khoản trợ cấp cho sinh viên, vì chúng tôi thấy việc phân bổ quỹ ở bốn quốc gia với các lịch trình và hệ thống khác nhau là một thách thức lớn.

Chúng tôi thành lập một nhóm làm việc phụ trách chương trình cho cuộc họp giữa kỳ và Trường học Hè, và một nhóm làm việc để chỉ đạo các phân tích so sánh. Một tiểu ban quan trọng của ban chỉ đạo là Ủy ban Đạo đức Quốc tế (International Ethics Committee, IEC). IEB giải quyết các vấn đề liên quan đến nghiên cứu có sự tham gia của con người và sự bình đẳng trong quan hệ hợp tác. Vì hoạt động ở thực địa đã bắt đầu, chúng tôi đã thực hiện một quá trình đào tạo liên tục về các vấn đề đạo đức, tập trung vào khả năng truy cập các tài liệu đạo đức trên mạng nội bộ (bằng cả 4 ngôn ngữ) và trao đổi thông tin nội bộ về việc tập huấn cho các thành viên trong nhóm. Sinh viên và đối tác mới được tập huấn tại thời điểm họ mới tham gia vào dự án và các vấn đề đạo đức được giải quyết trong các cuộc họp xuyên suốt các lĩnh vực, chẳng hạn như hội thảo lập bản đồ, cuộc họp về phương pháp, hội thảo về các phương pháp tiếp cận chú trọng nữ quyền hoặc nhóm suy ngẫm về so sánh.

Vì lý do công bằng giữa các quốc gia và văn hóa, chúng tôi đã chuyển giao trách nhiệm kêu gọi nộp đơn xin học bổng cho các thành phố để nhất quán hơn với các hệ thống học bổng quốc gia tương ứng của mỗi trường đại học. Tuy nhiên các trường vẫn tiếp tục phải báo cáo cho Ban chỉ đạo. Các mối lo ngại và thảo luận xung quanh việc phân bổ học bổng chủ yếu liên quan đến sự phân phối công bằng nguồn quỹ, khả năng các dự án chạy được nếu không được phân bổ toàn bộ số tiền được yêu cầu, và sự cần thiết của việc tận dụng và đảm bảo công bằng giữa các thành phố.

Ý kiến của bạn về chất lượng của công tác truyền thông và quản lý

Ủy ban điều phối trung tâm đã thực hiện một cuộc khảo sát để nắm bắt tình hình của quan hệ đối tác. Tổng cộng năm nay, chúng tôi đã nhận được 85 phản hồi.



Kết quả cho chúng tôi biết rằng mức độ hài lòng lớn nhất đến từ sự linh hoạt trong mối quan hệ hợp tác của dự án: mối quan hệ giữa các cá nhân, tìm hiểu các môi trường khác nhau và các chủ đề khác nhau của nghiên cứu mới. Điều được đánh giá cao nhất là các cuộc họp tập thể, việc trao đổi ý kiến, những sự hợp tác mới và hoạt động huy động tập thể. Kết quả cũng cho thấy nguồn động viên đến từ việc làm việc với những người trẻ và khám phá ra các phương pháp luận mới và trực quan hóa dữ liệu.

Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều thách thức trong việc phác họa một bức tranh toàn cảnh về những điều mỗi đối tác đang đạt được, điều này sẽ có ích trong việc thúc đẩy một tầm nhìn chung. Kế hoạch làm việc mà chúng tôi đã đưa ra trong ba năm đầu là làm việc trong các nhóm tập trung hơn bằng cách thu thập dữ liệu từ các trường hợp nghiên cứu tại địa phương. Phần việc so sánh được triển khai với Phòng thí nghiệm Kỹ thuật số sẽ giúp kết quả rõ ràng hơn và do đó hữu ích hơn cho tất cả các thành viên.

6. Bảng kê Tài chính

1 tháng 4 năm 2019 đến 31 tháng 3 năm 2020

	Ban điều phối trung tâm	Thành phố Mexico	Paris	Hà Nội	Montreal	TỔNG
Nghiên cứu						
Trợ cấp bậc cử nhân	\$29,648			\$2,990		\$32,638
Trợ cấp bậc thạc sĩ	\$41,570				\$8,748	\$50,318
Trợ cấp bậc tiến sĩ	\$101,673			\$500		\$102,173
TỔNG						\$185,129
Quản trị						
Lương cho ban điều phối	\$71,178				\$1,134	\$72,312
Đồ dùng và thiết bị	\$8,612		\$4,895	\$414	\$96	\$14,017
TỔNG						\$86,329
Huy động kiến thức						
Dịch vụ chuyên môn	\$44,428	\$10,393	\$7,074	\$24,708		\$86,603
Chi phí đi lại	\$3,932	\$6,360	\$2,341	\$4,631	\$162	\$17,426
TỔNG						\$104,029
TỔNG Năm 3						\$375,487

Phụ lục

Các ấn phẩm 2019-2020

BÀI BÁO CÓ THẨM ĐỊNH

Bacqué, M.H. (2019). « Les conseils citoyens, beaucoup de bruit pour rien ? ». Participations, 2(24), 5-25. <https://www.cairn.info/revue-participations-2019-2-page-5.htm>

Boudreau, J.A. (2019). « Informalization of the state: reflections from an urban world of translations ». International Journal of Urban and Regional Research, 43(3), 597-604. doi : <https://doi.org/10.1111/1468-2427.12701>

Boudreau, J.A. (2019). « « Rituel du chaos ». Stabiliser un espace-temps politique dans une ville en perpétuel mouvement ». L'Espace politique, 39(2). doi : <https://doi.org/10.4000/espacepolitique.6906>

Castillo Ramírez, G., Boudreau, J.A. et Ávila Farfán, A. (2020). « Tianguis del Chopo: espacio urbano de regulación/transgresión ». Revista Mexicana de Sociología, 82(3). <http://revistamexicanadesociologia.unam.mx/index.php/rms/index>

Castillo Ramírez, G. (2020). « Migración forzada y procesos de violencia: Los migrantes centroamericanos en su paso por México ». Revista Española de Educación Comparada, 3, 14-33. <http://revistas.uned.es/index.php/REEC/article/view/25163/20747>

Demoulin, J. (2019). « Ce que (ne) permet (pas) l'entretien. Quelle place pour l'entretien dans une recherche sur les jeunes des quartiers populaires ? ». Matériaux pour l'histoire de notre temps, 131-132(1), 32-37. : <https://www.cairn.info/revue-materiaux-pour-l-histoire-de-notre-temps-2019-1-page-32.htm>

Farmer, D. et Gallant, N. (dir.) (2019). « L'engagement des jeunes dans diverses sphères de la vie ». Revue Jeunes et Société, 4(1). <https://www.erudit.org/fr/revues/rjs/2019-v4-n1-rjs05271>

Gallant, N. (2019). « Prolégomènes pour l'étude de l'engagement des jeunes dans diverses sphères de vie : réflexions conceptuelles et esquisse d'opérationnalisation ». Revue Jeunes et Société, 4(1), 91-112. <http://rjs.inrs.ca/index.php/rjs/article/view/161/102>

Hoang, A. T., Apparicio, P. et Pham, T-T-H. (2019). « Équité environnementale et accessibilité aux parcs à Ho Chi Minh Ville (Vietnam) ». Revue internationale de géomatique, 29(2), 135-158. doi : <https://doi.org/10.3166/rig.2019.00071>

Hoang, A. T., Apparicio, P. et Pham, T-T-H. (2019). « The provision and accessibility to parks in Ho Chi Minh City: disparities along the urban core – periphery axis ». Urban Science, 3(1), 37. <https://www.mdpi.com/2413-8851/3/1/37>

- Longo, M. E. et Gaudreau, A. (2019). « Work and unemployment in Youth (Canada) ». Bloomsbury Education and Childhood Studies. doi : 10.5040/9781350996281.0029
- Longo, M. E. (2020). « Transcending Dichotomies: Informal Work, Young People and State in Argentina ». International Journal of Comparative Sociology. doi : <https://doi.org/10.1177/0020715220905123>
- Longo, M. E., Bourdon, S. et Dionne, P. (2019). « Les rapports à la vie professionnelle et l'intervention en orientation : une clé de compréhension des parcours des jeunes ». Canadian Journal of Counselling and Psychotherapy, 53(2), 99-125. <https://search.proquest.com/docview/2226386810/fulltext/ED3EAE51FCCB481BPQ/1?accountid=12543>
- Longo, M. E., Bourdon, S. et Dionne P. (2019). « Les rapports à la vie professionnelle et l'intervention en orientation : une clé de compréhension des parcours des jeunes ». Canadian Journal of Counselling and Psychotherapy / Revue canadienne de counseling et de psychothérapie, 53(2), 99-125. <https://cjc-rcc.ucalgary.ca/article/view/61144>
- Pham, T-T-H., Labbé, D., Lachapelle, U. et Pelletier, E. (2019). « Perception of obstacles to park access and park use amongst youth in Hanoi: How cultural and local context matters ». Landscape and Urban Planning, 189, 156-165. doi : <https://doi.org/10.1016/j.landurbplan.2019.04.021>
- Purenne, A. et Wulleumier, A. (2019). « Saisir le changement institutionnel à la croisée de l'action publique et des mondes sociaux. L'exemple de dispositifs innovants de réduction des risques associés aux usages de drogues en France et au Canada ». SociologieS. <http://journals.openedition.org/sociologies/10194>
- Van de Velde, C. (2019). « Devenir adulte, 10 ans après ». Revue française des affaires sociales, Un regard renouvelé sur les ressources des jeunes : ressources matérielles, soutien, accès aux capacités, 2, 197-202. doi : <https://doi.org/10.3917/rfas.192.0197>

CHƯƠNG SÁCH

- Bacqué, M.H. (2019). « Quelques questions sur les communs à partir des quartiers populaires ». C. Laval, P. Sauvêtre et F. Taylan (dir.), L'alternative du commun (p. 191-201). Paris : Hermann. <https://www.participation-et-democratie.fr/l-alternative-du-commun>
- Boudreau, J.A. (2019). « Prácticas de protección en espacios públicos: dispositivos de seguridad, artefactos simbólicos y el discurso ciudadano en la Roma Sur ». L. Salinas Arreortua (dir.), Gestion urbana y política de vivienda (p. 263-285), Ciudad de México: Ediciones Monosilabo y Instituto de Geografía de la UNAM. https://www.igg.unam.mx/geoigg/comunicacion/ver_noticias.php?noticia=MTg2

- Boudreau, J.A. (2019). « Pouvoir de réflexion. Agir entre paternalisme et culpabilité ». H. Bélanger et D. Lapointe (dir.), Les approches critiques: quelles perspectives pour les études urbaines, régionales et territoriales (p. 185-199). Montréal: Les Presses de l'Université du Québec. <https://www.puq.ca/catalogue/livres/perspectives-critiques-analyse-territoriale-3632.html>
- Boudreau, J.A. et Olvera, R. (2019). « La piel protectora en entornos urbanos violentos. Acerca de los tatuajes religiosos en México ». C. Perrée (dir.), Cuerpos Memorables. Visibilizar la violencia y procesos de memorialización (p. 71-90). Ciudad de México: CEMCA. <https://cemca.org.mx/es/presentacion-cuerpos-memorables-julio/>
- Boudreau, J.A., Liguori, M. et Séguin-Manègre, M. (2019). « La estética de los estilos de vida de riesgo en la ciudad: prácticas del miedo y de ciudadanía entre jóvenes de Montreal ». M. Moreno Carranco et C.G. Crysler (dir.), Espacios de miedo: Cuerpos, muros, ciudades (p. 177-207). Ciudad de México: Universidad nacional metropolitana-unidad Cuajimalpa. <https://hojaderutadigital.mx/espacios-de-miedo-un-proyecto-unitario-y-cristalizador-de-circunstancias-complejas/>
- Gallant, N., Tremblay-Boily, G., Latzko-Toth, G. et Pastinelli, M. (2020). « Internal Heterogeneity: Fault Lines Intersecting and Surrounding Quebec's Student Movement During the Maple Spring of 2012 ». J. Bessant, S. Pickard et A. Mejia Mesinas (dir.), When Students Protest. Volume 3. Universities in the Global North, Rowman & Littlefield International.
- Longo, M. E. (2019). « Consideraciones claves para el análisis de trayectorias profesionales de jóvenes ». O. Valiente et L. Sepulveda (dir.), Educación Técnico Profesional: Desafíos Actuales y Proyecciones de Futuro. Glasgow : Editions Universidad Alberto Hurtado / Universidad de Glasgow.
- Longo, M. E. et Noel, M. (2019). « La construction intergénérationnelle des rapports des jeunes au travail ». Couronnée, J. (dir.), Pour une approche plurielle du rapport au travail. Analyse des parcours juvéniles (p. 27-38). Paris : INJEP. <https://injep.fr/publication/pour-une-approche-plurielle-du-rapport-au-travail/>
- Nguyen, Q. M., Doan, T. T., Ta, Q. H., Nguyen, M. T., Phan, T. H., Chu, N. H. et Pham, T. T. H. (2020). « Identifying and Assessing the Attractiveness of Public Spaces for the Youth as a Key Factor to Help Establish Social Sustainability – Case Studies from Hanoi ». Lecture note in Civil Engineering series, ISBN 978-9811-5514-37, Editors J. N. Reddy, C. M. Wang, V. H. Luong & A. T. Le, Springer.

SÁCH

- Castillo Ramírez, G (dir.). (2019). Migraciones internas en México. Miradas desde la Geografía Humana. Ciudad de México : IGg UNAM. <http://www.publicaciones.igg.unam.mx/index.php/ig/catalog/download/145/146/785-1?inline=1>

■ Pardo, A. M. y C. A. Dávila Cervantes (dir.). (2019). Más allá de la emigración. Presencia de la población extranjera residente en México. Ciudad de México : Instituto de Geografía, UNAM. <http://www.publicaciones.igg.unam.mx/index.php/ig/catalog/download/158/147/804-1?inline=1>

LUẬN VĂN

■ Bensiali-Hadaud, Célia. (2020). « En quête de lieux d’expressions : le cas de jeunes femmes racisées à Montréal ». Mémoire de maîtrise sous la direction de Annick Germain et Julie-Anne Boudreau, Institut national de la recherche scientifique.

■ Boudot, A. (2019). « L’expérience des adolescentes dans l’espace public à Zapopan (Mexique) : analyse de genre et perspectives urbanistiques ». Mémoire de maîtrise, sous la direction de Juan Torres et Alejandra Leal. Université de Montréal.

■ Nadeau, Frédérick Nadeau. (2020) « Parcours d’engagement dans l’extrême-droite québécoise. Une ethnographie (2014-2017) ». Thèse de doctorat sous la direction de J.A. Boudreau et Valérie Amiraux, Institut national de la recherche scientifique.

ẤN PHẨM TRỰC TUYẾN VÀ CUỘC PHÒNG VẤN

■ Bhéreur-Lagounaris, A. (2020). « La clé d’un événement réussi : les souliers du participant ». Journal Les Affaires. <https://www.lesaffaires.com/blogues/evenements-les-affaires/la-cle-evenement-reussi-les-souliers-participant/615258>

■ Boucher, N. (2020). « Espaces publics de l’après-confinement : Nathalie Boucher, anthropologue ». Radio-Canada. https://ici.radio-canada.ca/premiere/emissions/Par-ici-l-info/segments/entrevue/169164/nathalie-boucher-espaces-publics-covid?fbclid=IwAR1hHp9_YSKFPylpiAfumyjs9S0hPqlmdbPjnmA_CMLah-RPN01MPciXC4o

■ Boudreau, J.A. (2020). « Urban Logics of Action (AfterCorona #3) ». Urban Political podcasts. https://urbanpolitical.podigee.io/20-julie-anne_boudreau

■ Chelico, J. (2019). « En el Chopo. Taller sobre la historia del Tianguis del Chopo » La Jornada. <https://www.jornada.com.mx/2019/02/23/opinion/a06o1esp>

■ Darnault, M. (2019). « PoliCité, un collectif pour casser les clichés sur les flics ». Libération. https://www.liberation.fr/france/2019/05/21/policite-un-collectif-pour-casser-les-cliches-sur-les-flics_1728603

■ Ferraris, F. (2019). « Redorer l’image des quartiers populaires ensemble. Le projet MapCollab pose un regard nouveau sur les zones multiculturelles montréalaises » Le Devoir. <https://www.ledevoir.com/societe/546831/famille-redorer-l-image-des-quartiers-populaires-ensemble>

■ Gallant, N. et Lardeux, L. (2019). « La participation des jeunes à la décision politique ». Bulletin de l’Observatoire Jeunes et Société, 16(1), 22-26. http://obsjeunes.qc.ca/sites/obsjeunes.qc.ca/files/Bulletin_politiques_France-Quebec.pdf

■ Nadeau, A. (2020). « TRYSPACES : innover dans nos méthodes de recherche en études urbaines » Revue Urbanisme. <https://ouq.qc.ca/revues/larrimage-amenagement-transport-collectif/?fbclid=IwAR23vGHFEWgt75BIWPsFpvOsdJSoEKcl6DmQIMk2YEGWJjTK8UK2QPOwtXA>

■ Ponce, R. (2019). « Convocatoria a taller de rock juvenil en la Obrera » Proceso. <https://www.proceso.com.mx/571506/convocatoria-a-taller-de-rock-juvenil-en-la-obrera>

■ Purenne, A. et Balazard, H. (2019, 10 avril). « Les citoyens peuvent-ils participer à la production de la sécurité ? ». The Conversation. <https://theconversation.com/les-citoyens-peuvent-ils-participer-a-la-production-de-la-securite-114710>

■ Talpin, J., Balazard, H., Purenne A. et al. (2019, 24 novembre), « Face aux discriminations, les musulmans et les minorités demandent l’égalité ». The Conversation. <http://theconversation.com/face-aux-discriminations-les-musulmans-et-les-minorites-demandent-legalite-127413>

■ Van de Velde, C. (2019). « Sous la catégorie des « NEET » : normes sociales et parcours de vie ». Diversité, 194(1/3), 62-69. <https://www.reseau-canope.fr/notice/diversite-n-194-janvier-avril-2019.html>

Các đối tác của TRYSPACES

ĐỐI TÁC HỌC THUẬT:

- Viện Khoa học xã hội Việt Nam
- Đại học Xây dựng
- Viện Nghiên cứu Xã hội - Instituto de Investigaciones Sociales - UNAM
- Trung tâm nghiên cứu liên ngành khoa học và nhân văn - Centro de investigaciones interdisciplinarias en ciencias y humanidades - UNAM
- Trung tâm Nghiên cứu Xã hội và Dư luận - Centro de estudios sociales y de opinión pública
- Viện Nghiên cứu Khoa học Quốc gia - National Institute for Scientific Research
- Đại học Montreal - Université de Montréal
- Đại học McGill - McGill University
- Đại học Quebec ở Montreal - Université du Québec à Montréal
- Phòng thí nghiệm Kiến trúc Thành phố Môi trường Đô thị - Laboratoire Architecture Ville Urbanisme Environnement (Lavue - CNRS)
- Trường Công chính Quốc gia - National School of State Public Works

ĐỐI TÁC CỘNG ĐỒNG:

- HealthBridge – Hà Nội
- La Dosis – Mexico
- Conseil Jeunesse de Montréal – Montréal
- Librairie Racine – Montréal
- Organisme R.Es.P.I.R.E. – Montréal
- L’Anonyme – Montréal
- Mairie Saint-Denis – Paris
- Pas sans Nous – Paris

ĐỐI TÁC NGHỆ THUẬT KỸ THUẬT SỐ:

- Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam - Hà Nội
- Manzi – Hà Nội
- Culturans – Mexico
- Rodrigo Olvera – Mexico
- Affordance – Montréal
- Coop audiovisuelle GTS – Montréal
- Creo – Montréal
- SAT – Montréal
- LePôleS – Paris



Coordination centrale TRYSPACES
Tryspaces@ucs.inrs.ca
Institut national de la recherche scientifique
Centre – Urbanisation Culture Société
385, rue Sherbrooke Est Montréal (Québec) H2X 1E3
514 499-4058

<https://www.facebook.com/tryspaces/>
https://www.instagram.com/tryspaces_digital/
<https://twitter.com/tryspaces>
<http://tryspaces.org/>
<https://vimeo.com/user72205844>

© 2020